

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

04/2019

Con hãy khuyến khích các linh hồn hãy hết lòng tín thác vào Lòng Thương Xót vô bờ của Ta (NK 1059).

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG

LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 04.2019

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

“Xin tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con”.

Ngày 15-3, ở TP Christchurch, New Zealand có 3 vụ xả súng liên tiếp tại 2 thánh đường Hồi giáo Masjid Al Noor (trung tâm Christchurch), Linwood Masjid (ngoại ô Christchurch) và Bệnh viện TP Christchurch làm ít nhất 49 người thiệt mạng và nhiều người bị thương.

Trong vụ xả súng vào thánh đường Al Noor, một người đàn ông da trắng, tóc vàng, người thấp, đầu đội mũ bảo hiểm và mặc áo chống đạn tên là Tarrant tự nhận đã quay clip và livestream hành vi thực hiện tội ác. Anh đã tiến vào nhà thờ Hồi giáo Masjid Al Noor, chỉ 10 phút sau khi các tín đồ bắt đầu hành lễ, sự việc xảy ra vào khoảng 13 giờ 30 phút (giờ địa phương). Báo Daily Mail còn cho hay trên xe của Tarrant có ít nhất 6 khẩu súng.

Vụ khủng bố này làm chấn động thế giới. Tại cuộc họp báo sau các vụ xả súng, Thủ tướng New Zealand là bà Jacinda Ardern khẳng định đây là hành động khủng bố, được lên kế hoạch cẩn thận. Bà nói: “Điều đã xảy ra ở Christchurch là một hành động bạo lực chưa từng xảy ra. Hành vi đó không có chỗ đứng ở New Zealand. Rất nhiều nạn nhân sẽ là thành viên của các cộng đồng di dân của chúng ta”.

“Chúng ta bị nhắm tấn công bởi vì chúng ta đại diện cho tính đa dạng, cho lòng nhân ái và lòng trắc ẩn. Một quê hương cho những người chia sẻ những giá trị chung của chúng ta. Một nơi trú ẩn cho những người cần nơi ẩn trú. Những giá trị đó sẽ không bao giờ, và không thể, lung lay vì cuộc tấn công này”.

Bà Thủ tướng miêu tả những kẻ thực hiện cuộc tấn công là “những kẻ có quan điểm cực đoan, không có chỗ đứng ở New Zealand, và không có chỗ đứng trên thế giới”. Bà dành những lời lẽ đầy cảm xúc khi ngỏ lời với các nạn nhân, trong đó có nhiều người

đã chọn tới New Zealand định cư trong mấy năm gần đây, một số trong tư cách những người tị nạn đã chọn đất nước New Zealand thanh bình vì muốn tránh xa bạo động và chiến tranh.

Các vụ khủng bố này một lần nữa cho thấy tính bất bao dung vẫn còn hoành hành trên thế giới: nhỏ thì đánh đập nhau, mạ lỵ lẫn nhau, lớn thì giết nhau, lớn nữa thì dùng chiến tranh để tiêu diệt



Xin tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con.

nhau, nói chung là mạnh hiếp yếu, cá lớn nuốt cá bé. Người ta có thể bạo lực trong hành động đánh đập, giết nhau nhưng cũng có thể dùng lời nói để hạ nhục nhau...

Trong một xã hội như thế, câu Kinh Lạy cha làm chúng ta phải suy nghĩ: "Xin tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con". Nói rộng hơn "xin Chúa tỏ lòng

thương xót chúng con như chúng con tỏ lòng thương xót với nhau". Phải chăng chúng ta thường xin lòng thương xót của Chúa nhưng lại ít khi tỏ lòng thương xót với nhau?

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 4/2019

CẦU CHO CÁC THẦY THUỐC VÀ NHỮNG NGƯỜI THIỆN NGUYỆN

Xin cho các thầy thuốc và những người thiện nguyện có mặt trong các vùng chiến sự đang liều mình để cứu mạng sống của người khác.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY, NĂM C

TÌNH CẢM THỨ TÁM

Người ta thường nói rằng con người có 7 thứ tình cảm là Hỉ, Nộ, Ai, Cự, Ái, Ố, Dục. Hỉ là vui, nộ là giận, ai là buồn, cự là sợ, ái là thương, ố là ghét và dục là muốn. Tất cả gồm 7 tình cảm, "thất tình". Nhưng bài Tin Mừng hôm nay cho chúng ta biết thêm một thứ tình cảm nữa, đó là Thương Xót.

Thương xót là gì? Thừa là một tâm trạng đặc biệt vừa êm đềm ngọt ngào (thương), vừa đau đớn đắng cay (xót).

Hai cảm giác mâu thuẫn vừa thương lại vừa xót ấy trời dặt trong lòng, khi chúng ta đứng trước một người chúng ta thương nhưng người ấy vừa phạm một lỗi lầm.

Khi đó, chúng ta phải đối xử thế nào? Lên án chằng? Không được, vì làm như thế là không thương. Bỏ qua chằng? Cũng không được, vì làm như thế là dung túng cho sự xấu. Vậy làm thế nào bây giờ? Chúng ta hãy nhìn Chúa Giêsu: Ngài nói với người phụ nữ ngoại tình "*Tôi*

không lên án chị đâu. Thôi chị cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa". Nghĩa là Chúa không lên án mà cũng không dung túng, nhưng Ngài cho kẻ có tội một cơ hội. Nếu Ngài lên án thì chị này phải chết, không còn cơ hội nào nữa. Nếu Ngài bỏ qua thì chị này sẽ tiếp tục phạm tội, cũng không có cơ hội. Ngài bảo chị về và đừng phạm tội nữa tức là cho chị một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Tại sao Chúa ban cơ hội cho người tội lỗi? Chúng ta cũng hãy tìm lý do trong bài Tin Mừng này. Và chúng ta tìm gặp trong câu Chúa nói với những người muốn giết người phụ nữ ngoại tình ấy: "*Ai trong các ông không có tội thì hãy ném đá chị này trước đi*". Vậy lý do là bởi vì ai cũng có tội. Thân phận làm người là như thế, đã là người thì có tội. Thiên Chúa là Đấng hoàn toàn tốt lành và thánh thiện, đúng lý ra Ngài có đầy đủ lý do để lên án loài người tội lỗi, nhưng vì thương xót, Ngài đã ban cho chúng ta biết bao cơ



hội: *"Ta không muốn kẻ tội lỗi phải chết, nhưng muốn nó ăn năn sám hối và được sống"*. Trong dụ ngôn về hai con nợ, Chúa Giêsu cũng nói một câu đáng chúng ta suy nghĩ: *"Sao người không biết thương xót bạn người như Ta đã thương xót người"* (Mt 18, 33).

Một quyển sách tựa đề "Tình trên non cao" kể rằng có một cặp vợ chồng trẻ rất yêu thương nhau và sống với nhau trên một ngọn núi cao, rất hạnh phúc. Hạnh phúc đến nỗi nhiều lần họ hô to giữa trời lồng lộng "Chúa ơi, sao mà chúng con hạnh phúc quá!" Nhưng đâu phải chỉ sống với nhau mãi trên núi mà hạnh phúc. Người chồng thỉnh thoảng cũng phải xuống núi để làm ăn. Trong một chuyến xuống núi, người chồng đã lỡ sa ngã ngoại tình với một người đàn bà khác. Người vợ biết được, rất giận, từ đó không nói chuyện với chồng nữa. Phần người chồng thì cũng hối hận nhưng không thể nào xin lỗi được vì mỗi lần muốn nói lời xin lỗi với vợ thì vợ bỏ đi nơi khác. Một đêm kia người chồng trên đường lên núi về nhà thì gặp bão tuyết, chiếc xe ngựa bị gãy, con ngựa bị què, anh cũng bị thương nặng ở chân. Nhưng anh vẫn cố bò về tận cửa nhà. Người vợ ở trong nhà nhìn ra

thấy chồng lết tới cửa, nhưng chị nhất định không mở cửa. Sáng hôm sau, người ta thấy xác người chồng đã cứng đờ ngay trước mái ấm gia đình của mình. Một mối tình rất hạnh phúc trên non cao đã kết thúc bi thảm như thế, chỉ vì người vợ không biết thương xót, không cho chồng mình một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Cuộc đời quả thật không đơn giản trắng là trắng, đen là đen, tốt là tốt, xấu là xấu. Trong một dụ ngôn, Chúa Giêsu cho chúng ta biết cuộc đời phức tạp như một mảnh ruộng có cả lúa và cỏ lùng lẫn lộn (Mt 13, 36-43). Lòng người cũng thế, có khi tốt như thiên thần, có khi xấu như ác quỷ, có phần sáng có phần tối, dù lỡ phạm tội nhưng vẫn còn lương tâm. Bởi thế con người sống với nhau phải có lòng thương xót. Mà thương xót là, xin lặp lại một lần nữa, biết ban cho kẻ lỡ lầm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Chúa đã thương xót, cho chúng ta biết bao cơ hội. Chúng ta cũng thương xót chính mình nên tự cho mình rất nhiều cơ hội. Lời Chúa hôm nay khuyến khích chúng ta thương xót anh chị em chúng ta để ban cho anh chị em chúng ta những cơ hội làm lại cuộc đời.



CHÚA NHẬT LỄ LÁ, NĂM C

Hôm nay chúng ta cầm lá đi kiệu và biểu dương vinh quang của Chúa Giêsu. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng chúng ta chỉ thực sự biểu dương vinh quang Chúa Giêsu khi để cho Ngài thực sự làm vua ngự trị trong lòng mình, bằng cách tuân giữ những giới răn của Ngài và sống theo tinh thần của Ngài. Tinh thần của Chúa Giêsu chính là tinh thần của Người Tôi Tớ: sẵn sàng tự hạ, chấp nhận hy sinh để bước theo Ngài và cùng chết với Ngài để được cùng sống lại với Ngài.

LÀM CHỨNG CHO ĐỨC KITÔ GIỮA NƠI CÔNG CỘNG

Hôm Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem, các môn đệ đã công khai bày tỏ lòng tin tưởng và trung thành với Ngài. Điều đáng khen là các ông đã làm điều ấy trước mặt những người biệt phái đang quyết liệt chống đối Chúa Giêsu. Khi những người biệt phái nói với Chúa Giêsu hãy bảo môn đệ im đi, thì Ngài trả lời: *"Họ mà làm thinh thì sỏi đá cũng sẽ kêu lên"*. Nhiều khi cũng cần có những sự ủng hộ công khai. Bởi thế thông thường Chúa Giêsu rất âm thầm nhưng hôm nay Ngài tán thành việc làm của các môn đệ.

Tuy nhiên trong thái độ của các môn đệ cũng có điều đáng nghi ngờ. Không phải nghi ngờ về lòng trung thành của các ông, mà nghi ngờ vì đó là một phản ứng theo đám đông. Phản ứng theo đám đông thì thường là ồn ào, nhưng không sâu sắc.

Chúng ta dễ làm chứng cho Chúa Giêsu trong Nhà thờ, vì nơi đây chúng ta đang ở giữa những người cùng quan điểm với mình. Nhưng không dễ chút nào khi phải làm chứng cho Ngài giữa một môi trường rất khác với mình và có khi còn thù nghịch với mình nữa. Dù vậy nhiều khi chúng ta cần phải can đảm làm chứng trong hoàn cảnh khó khăn như thế.

Thực ra, sỏi đá không thể kêu lên. Chỉ con người mới kêu lên được. Có nhiều trường hợp chúng ta không được im lặng mà phải nói lên: nói lên để bênh vực một người đang bị đối xử bất công, nói lên để khích lệ một người đang âm thầm đóng góp cho việc chung, nói lên sự thật để đẩy lùi những lời dối trá...

Chúng ta đang làm chứng cho Chúa trong Nhà thờ. Nhưng đừng quên làm chứng cho Ngài ở giữa chợ đời. Chúa Giêsu đã

từng tuyên bố: *"Ai tuyên xưng Ta trước mặt người khác thì Ta sẽ tuyên xưng người ấy trước mặt Cha Ta trên trời"*.

NHỮNG ĐAU KHỔ CỦA CHÚA GIÊSU VÀ CỦA CHÚNG TA

Một buổi tối, một người trên đường từ sở làm về nhà. Khi đi ngang một nhà thờ, người ấy như bị thúc đẩy bước vào. Hình ảnh đầu tiên đập vào đôi mắt anh là Chúa Giêsu trên thánh giá. Thoạt nhìn, anh cảm thấy ghê sợ và muốn thụt lùi. Nhưng sau đó, anh nhận ra có một mối giây liên kết giữa người đang chịu đóng đinh trên thánh giá với những người mẹ khóc con bị chết vì chiến tranh, với những trẻ em sắp chết đói bên Châu Phi, với những gia đình có người thân chết vì tai nạn, với những bệnh nhân thể xác và tâm thần... Hình như tất cả những khổ đau của loài người đều được gom lại trên thân thể của Người đang chịu đóng đinh trên thánh giá.

Sau đó anh nhìn chung quanh mình và thấy cũng có một số người đang quỳ cầu nguyện trong thinh lặng. Một bà cao tuổi bước đến bên Thánh Giá và kính cẩn hôn những vết thương của Chúa Giêsu. Sau đó bà rời nhà

thờ, vẻ mặt thanh thản, bình an, có vẻ như bà đã tìm lại được sức mạnh, hy vọng và tình yêu cho cuộc sống. Từ trước đến nay, anh không biết cầu nguyện. Nhưng hôm đó, lần đầu tiên anh đã cầu nguyện. Và anh khám phá rằng thập giá của sự khủng khiếp đã biến thành Thánh giá của hy vọng, thân thể bị hành hạ của Chúa Giêsu biến thành Thánh Thể của sự sống mới, những vết thương mở toang của Ngài trở thành nguồn thứ tha, cứu chữa và hòa giải... Khi bước ra khỏi nhà thờ, anh cảm thấy lòng mình rất bình an thanh thản.

Cuộc chịu nạn của Chúa Giêsu không phải là một màn kịch mà là một sự thật. Ngài đã chịu rất nhiều đau khổ, trong thân xác và trong tinh thần. Nhưng tất cả những đau khổ ấy Ngài tự ý tự nguyện gánh chịu, vì yêu.

Khi liên kết những đau khổ của chúng ta với những đau khổ của Chúa Giêsu trên Thánh Giá, chúng ta sẽ tìm được bình an. Chúng ta biết rằng chúng ta không cô đơn trong đau khổ, mà có Chúa cùng chịu đau khổ với chúng ta. Ngài chính là Emmanuel, Thiên Chúa ở cùng chúng ta.

CHÚA NHẬT PHỤC SINH, NĂM C

Mừng lễ Phục sinh nhưng chúng ta vẫn còn cảm nhận những đau khổ, đau khổ của bản thân và đau khổ của tha nhân. Tuy nhiên một yếu tố mới đã phát sinh. Nó không làm đau khổ biến mất, nhưng mang lại cho đau khổ một ý nghĩa và chiếu lên đau khổ một ánh sáng hy vọng.

Mọi sự đã đổi khác rồi, vì Chúa Giêsu vẫn còn sống và nói cho chúng ta nghe những lời bình an. Ngài đã bẻ gãy quyền lực của sự chết và ban cho chúng ta hy vọng sự sống muôn đời. Bởi thế, dù vẫn sống giữa những khổ đau, trong lòng chúng ta đã có một niềm vui âm thầm và một cảm giác bình an sâu lắng.

MẦU NHIỆM VƯỢT QUA

Cao điểm của năm Phụng vụ là Tuần Thánh vì có rất nhiều lễ nghi, giáo dân tham dự đông đảo và sốt sắng. Hôm nay thì Tuần thánh đã qua đi rồi. Nhưng chúng ta hãy nhìn lại một trong những lễ nghi phong phú ý nghĩa của Tuần Thánh, đó là ngọn nến phục sinh.

Trong đêm thứ Bảy Tuần Thánh, lúc mới bắt đầu nghi lễ thì mọi đèn nến trong sân nhà thờ đều tắt hết, bóng tối bao

trùm tất cả. Thế rồi Chủ Tế lấy lửa từ một bếp than châm vào ngọn nến phục sinh. Một tia sáng nhỏ loé lên trong đêm tối. Tiếp đó ánh sáng từ ngọn nến Phục sinh lại được châm vào những ngọn nến của các tín hữu. Ánh sáng tỏa lan dần, và cuối cùng mọi đèn nến đều sáng rực. Ánh sáng đã hoàn toàn đẩy lui bóng tối.

Hình ảnh này rất đẹp, và nhất là chứa đựng một ý nghĩa sâu sắc:

- Bóng tối không thể nào thắng được ánh sáng.
- Ma quỷ không thể nào thắng được Thiên Chúa.
- Sự ác không thể nào thắng được sự thiện.

Đó chính là một chân lý mà các lễ nghi Tuần Thánh muốn soi sáng cho chúng ta. Khi Chúa Giêsu chết thì tưởng như bóng tối, quyền lực ma quỷ và sự ác đã hoàn toàn chiến thắng. Thế nhưng không phải như vậy, Chúa Giêsu đã sống lại. Nghĩa là ánh sáng đã chiến thắng tối tăm, Thiên Chúa đã chiến thắng Satan, và sự thiện đã chiến thắng sự ác.

Sự thật này không phải chỉ đúng cho một mình Chúa Giêsu

mà còn đúng cho tất cả mọi người chúng ta nữa. Bởi vì Chúa Giêsu đi vào cuộc chịu nạn, chịu chết và sống lại là trong tư cách Ngài là đại diện của loài người, Ngài là trưởng tử của tất cả mọi người, là hoa trái đầu mùa. Ngài chiến thắng nghĩa là dọn đường cho tất cả chúng ta chiến thắng. Bởi thế, tất cả chúng ta đều có thể cùng với Chúa Giêsu mà lạc quan tin tưởng rằng sau cùng rồi mọi sự ác sự dữ đều sẽ bị đánh bại.

Chính vì thế mà trong khi các tín hữu Rôma đang phải lao đao khốn đốn vì những cuộc bách hại, thánh Phêrô đã gởi thư cho họ nói rằng *"Anh em hãy vui mừng mặc dù còn phải ưu phiền ít lâu giữa trăm chiều thử thách. Thực ra những thử thách đó chỉ nhằm tinh luyện đức tin của anh em, cũng như lửa thử vàng vậy"* (1Pr 1, 3-9).

Còn thánh Phaolô, đang lúc phải ngồi tù mà đã viết thư cho giáo đoàn Philip rằng: *"Anh em hãy vui lên. Tôi không ngừng nhắc đi nhắc lại rằng anh em hãy vui mừng luôn trong Chúa"* (Pl 3, 1).

Trong đêm thứ Bảy Tuần Thánh vừa qua, chúng ta đã thấy rất đông người lãnh nhận Bí tích Rửa tội và Thêm sức. Trong số những người đó, có

những người hồi trước hầu như bỏ đạo; vì nghèo quá, khổ quá, gặp thử thách nặng quá nên họ đã chán nản. Nhưng vì trong lòng họ còn một chút ánh sáng đức tin, họ đã không buông trôi. Thế rồi dần dần những khó khăn của họ được tháo gỡ, họ đã quay trở lại với Chúa, và trong đêm đó họ đã vui mừng đứng trong vùng ánh sáng chan hòa của Chúa. Bóng tối không thể nào thắng được ánh sáng.

Trong cuộc đời của chúng ta, có nhiều lúc chúng ta thấy mình quá yếu đuối tội lỗi nên chúng ta ngã lòng muốn buông trôi luôn, có nhiều lúc chúng ta thấy mình bị ác tâm và tội lỗi của kẻ xấu tấn công mạnh quá nên bị nhận chìm trong tăm tối mê mông... những lúc đó chúng ta chán nản vô cùng. Nhưng mẫu nhiệm Chúa Giêsu phục sinh dạy cho chúng ta rằng đừng nên ngã lòng bởi vì cuối cùng thì ánh sáng sẽ luôn chiến thắng, sự thiện sẽ luôn chiến thắng sự ác.

Bởi đó, từ đêm lễ phục sinh, Giáo hội hân hoan cất tiếng hát Alleluia, hãy tạ ơn Thiên Chúa. Tiếng hát Alleluia ấy vẫn tiếp tục cất lên trong suốt năm Phục vụ để nhắc mọi người tín hữu hãy luôn sống lạc quan.



CHÚA NHẬT KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

BÀI HỌC TỪ TÔMA

Thật là sai lầm khi tưởng rằng tin là chuyện dễ dàng đối với những kẻ may mắn được thấy Chúa Giêsu hơn là đối với chúng ta ngày nay. Tin Mừng cho thấy có nhiều người đã được thấy Chúa Giêsu nhưng họ vẫn không tin. Vậy "thấy" không nhất thiết sẽ dẫn tới "tin". Muốn tin thì phải có một quyết định.

Thực thế, các sách Tin Mừng đã kể rằng ngay cả các tông đồ mà cũng gặp khó khăn trong việc tin. Tôma không phải là người duy nhất đã hồ nghi về việc Chúa Giêsu sống lại, mọi tông đồ khác cũng thế. Tin Mừng Thánh Mác cô kể rằng khi Chúa Giêsu hiện ra với họ vào buổi chiều ngày phục sinh thì Ngài đã "trách họ vì sự không tin và cứng lòng bởi họ đã không tin theo lời của những người đã từng thấy Ngài sau khi Ngài sống lại" (Mc 16, 14).

Chúng ta có thể thông cảm với các tông đồ. Việc Chúa Giêsu bị đóng đinh quả là một gáo nước lạnh tạt thẳng vào mặt họ. Họ đã "đầu tư" rất nhiều vào Ngài. Họ đã bỏ nghề nghiệp và bỏ hết mọi sự để theo Ngài. Rồi bỗng nhiên Ngài bị giết chết. Thực tế về cái chết của Ngài càng rõ

ràng bao nhiêu thì họ càng cảm thấy mất mát bấy nhiêu. Giá trị và ý nghĩa của mọi thứ đều bị đe dọa: tình thân với Ngài, niềm tin vào Ngài, và cả cuộc đời của họ nữa.

Đang lúc đó thì một chuyện không thể tin được xảy ra: đột nhiên họ nhìn thấy Ngài đang đứng ở giữa họ. Việc đầu tiên Ngài làm là chỉ cho họ thấy các vết thương của Ngài. Tại sao Ngài làm thế? Thứ nhất là vì những vết thương ấy giúp họ nhận dạng được Ngài, xác định Ngài vẫn là người trước đó đã bị đóng đinh. Thứ hai là những vết thương ấy là bằng chứng rằng Ngài yêu thương họ, một tình yêu chứng tỏ bằng hành động. Kế đó Chúa Giêsu mời họ hãy xem và hãy sờ vào những vết thương ấy.

Thái độ của Tôma rất đáng làm gương cho chúng ta. Đó là một thái độ thẳng thắn vì không giấu diếm nỗi hồ nghi của mình. Hồ nghi thường là dấu chỉ của sự yếu kém. Khi chúng ta hồ nghi ai thì đồng thời chúng ta cảm thấy như mình có lỗi với người ấy. Tuy nhiên hồ nghi cũng có thể là một bước khởi đầu tốt, dẫn tới một sự hiểu rõ hơn và sâu hơn. Đây là trường

hợp của Tôma: nhờ hồ nghi nên sau đó Tôma đã đạt tới một lời tuyên xưng đức tin cao nhất trong sách Tin Mừng "*Lạy Chúa, lạy Thiên Chúa của con*".

Ở thế gian này, chẳng có gì là tuyệt đối chắc chắn về những sự thiêng liêng, vì nếu có thì đâu cần tới đức tin nữa. Những sự tuyệt đối chắc chắn có thể dẫn tới thái độ ngạo mạn, bất khoan dung và ngu xuẩn. "Người có đức tin mà không bao giờ cảm thấy hồ nghi thì thực ra không phải là người có đức tin".

Mỗi cộng đoàn đều cần có một con người như Tôma, tức là con người dám đặt ra những câu hỏi mà không ai khác dám đặt ra. Người như thế là người đáng tin, người như thế còn giúp những người khác trở thành những kẻ đáng tin, bởi vì người như thế giúp cho những người đang tin nhận ra đức tin của họ còn yếu kém lắm, và đồng thời cũng làm cho những kẻ hồ nghi cảm nhận được nỗi ray rứt khi không có niềm tin.

Sau khi vượt qua cơn khủng hoảng đức tin, Tôma đã mạnh dạn làm chứng cho Chúa Giêsu và trở thành một trong những vị thừa sai vĩ đại nhất của Giáo Hội sơ khai. Theo thánh truyền, ngài đã mang Tin Mừng đến các xứ Ba Tư, Syria và Ấn Độ, nơi ngài

chịu tử đạo. Tôma là vị tông đồ đầu tiên chết vì đức tin.

Chúa Giêsu mời chúng ta đến gần Ngài trong đức tin và chạm vào các vết thương của Ngài. Mặc dù chúng ta không thể chạm tới Ngài một cách thể lý, nhưng chúng ta có thể đến gần Ngài một cách thiêng liêng. Chúa Giêsu cũng mời chúng ta làm chứng cho Ngài trước mặt những người khác. Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho Chúa Giêsu trở thành hữu hình trong thế giới hôm nay. Đó cũng là nhiệm vụ của các tông đồ ngày xưa. Ngày xưa khi các tông đồ đã nhìn thấy Chúa rồi thì các ông cảm thấy được thúc đẩy phải làm cho nhiều người khác cũng biết và tin vào Ngài.

Thế giới hôm nay đầy dẫy những hoài nghi và những người không tin. Cách duy nhất khiến họ tin là làm sao cho họ "thấy" được Ngài, "chạm" được Ngài nơi những môn đệ của Ngài. Thế nhưng, nếu các môn đệ của Chúa Giêsu không có những vết thương để chỉ cho người ta thấy và cho người ta chạm vào thì làm sao mà người ta tin được!

Ước gì chúng ta được ở trong số những người được Chúa Giêsu công khai chúc phúc "Phúc cho những ai tuy không thấy mà vẫn tin".



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 40

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Tiếp theo bài trước – vẫn là số 4 *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương (Misericordiae vultus)*, nhưng từ câu 12 đến câu 18 – bảy câu tìm hiểu trong bài này cũng vậy, chỉ cho xuất hiện một từ *mercy (miséricorde, lòng thương xót)*: “Xin Thánh Thần Chúa hướng dẫn những bước chân các tín hữu trong sự hợp tác với công trình cứu độ do Đức Ki-tô thực hiện, xin Ngài dẫn đường và nâng đỡ dân Chúa để họ có thể chiêm ngưỡng dung nhan lòng Chúa thương xót...”.¹

Thêm vào đó, tuy không xuất hiện bằng chính thuật ngữ “lòng thương xót”, ý nghĩa chủ đạo của lòng Chúa xót thương, của tình yêu xót thương (*merciful love, amour miséricordieux*) lại là những cách thức diễn tả thật phong phú và dễ dàng được nhận diện. Sau đây là một số trích dẫn như thế: (1) “lòng bác ái đã là đặc tính tôn giáo chủ yếu của công đồng”;² (2) “... lòng bác ái đòi hỏi điều này không thua gì sự thật đòi hỏi”;³ (3) “những thông điệp của sự tin tưởng được công đồng phát ra cho thế giới ngày nay”⁴.

Misericordiae vultus, số 4 (APV 4,12-18)

4. Blessed Paul VI spoke in a similar vein at the closing of the Council: “We prefer to point out how charity has been the principal religious feature of this Council... the old story of the Good Samaritan has been the model of the spirituality of the Council... a

¹ APV 4,18.

² APV 4,12.

³ APV 4,13.

⁴ APV 4,14.

*wave of affection and admiration flowed from the Council over the modern world of humanity. (APV 4,12) Errors were condemned, indeed, because charity demanded this no less than did truth, but for individuals themselves there was only admonition, respect and love. (APV 4,13) Instead of depressing diagnoses, encouraging remedies; instead of direful predictions, messages of trust issued from the Council to the present-day world. (APV 4,14) The modern world's values were not only respected but honoured, its efforts approved, its aspirations purified and blessed... (APV 4,15) Another point we must stress is this: all this rich teaching is channelled in one direction, the service of mankind, of every condition, in every weakness and need".⁵ (APV 4,16) With these sentiments of gratitude for everything the Church has received, and with a sense of responsibility for the task that lies ahead, we shall cross the threshold of the Holy Door fully confident that the strength of the Risen Lord, who constantly supports us on our pilgrim way, will sustain us. (APV 4,17) May the Holy Spirit, who guides the steps of believers in cooperating with the work of salvation wrought by Christ, lead the way and support the People of God so that they may contemplate the face of **mercy**.⁶ (APV 4,18)*

4. Dans la même perspective, lors de la conclusion du Concile, le bienheureux Paul VI s'exprimait ainsi: "Nous voulons plutôt souligner que la règle de notre Concile a été avant tout la charité... la vieille histoire du bon Samaritain a été le modèle et la règle de la spiri-tualité du Concile... un courant d'affection et d'admira-tion a débordé du Concile sur le monde humain mo-derne. (APV 4,12) Des erreurs ont été dénoncées. Oui, parce que c'est l'exigence de la charité comme de la vérité mais, à l'adresse des personnes, il n'y eut que rappel, respect et amour. (APV 4,13) Au lieu de diagnostics déprimants, des remèdes encourageants; au lieu de présages funestes, des messages de confiance sont partis du Concile vers le monde contemporain: ses valeurs ont été non seulement respectées, mais hono-rées; ses efforts soutenus, ses aspirations purifiées et bénies... toute cette richesse doctrinale ne

⁵ *Speech at the Final Public Session of the Second Vatican Ecumenical Council, 7 December 1965.*

⁶ Cf. Second Vatican Ecumenical Council, Dogmatic Consti-tution on the Church *Lumen Gentium*, 16: Pastoral Consti-tution on the Church in the Modern World *Gaudium et Spes*, 15.

*visé qu'à une chose: servir l'homme. (APV 4,14-15) Il s'agit, bien entendu, de tout homme, quels que soient sa condition, sa misère et ses besoins".⁷ (APV 4,16) Animé par des sentiments de gratitude pour tout ce que l'Eglise a reçu, et conscient de la responsabilité qui est la nôtre, nous passerons la Porte Sainte sûrs d'être accompagnés par la force du Seigneur Ressuscité qui continue de soutenir notre pèlerinage. (APV 4,17) Que l'Esprit Saint qui guide les pas des croyants pour coopérer à l'oeuvre du salut apporté par le Christ, conduise et soutienne le Peuple de Dieu pour l'aider à contempler le visage de la **miséricorde**.⁸ (APV 4,18)*

4. Đức Chân Phước Giáo Hoàng Phao-lô VI đã sử dụng cùng văn mạch để bế mạc công đồng: "Chúng tôi muốn được chỉ ra cách thức lòng bác ái đã là đặc tính tôn giáo chủ yếu của công đồng này... câu chuyện xưa về người Sa-ma-ri-ta-nô nhân hậu là mẫu hình linh đạo công đồng... một làn sóng tình cảm và ngưỡng mộ từ công đồng đã tuôn chảy trong thế giới hiện đại của nhân loại. (APV 4,12) Tất nhiên, những sai lầm đã bị lên án bởi vì lòng bác ái đòi hỏi điều này không kém gì sự thật đòi hỏi, nhưng chỉ có sự khuyển răn, tôn trọng và yêu thương đối với chính những cá nhân. (APV 4,13) Thay vì những chẩn đoán làm nhụt chí hãy là những phương dược khích lệ; thay cho những dự đoán tàn khốc là những thông điệp của sự tin tưởng được công đồng phát ra cho thế giới ngày nay. (APV 4,14) Những giá trị của thế giới hiện đại không những được tôn trọng mà còn được vinh danh, nỗ lực của thế giới được chấp nhận, những nguyện vọng của thế giới được thanh tẩy và chúc lành... (APV 4,15) Một điểm khác nữa chúng ta phải nhấn mạnh là tất cả giáo huấn phong phú này được chuyển kênh vào một hướng: phục vụ nhân loại, trong mọi điều kiện, trong từng nhọc nhằn và nhu cầu".⁹ (APV 4,16) Bằng những tình cảm của tâm tình tri ân đối với mọi thứ Giáo hội nhận được, và trong ý thức trách nhiệm đối với nghĩa vụ đang chờ đợi phía trước, chúng ta sẽ vượt qua ngưỡng Cửa Thánh với sự tự tin hoàn toàn rằng, sức mạnh của Chúa Phục Sinh, hằng ủng hộ chúng ta trên đường hành

⁷ Paul VI, *Discours de clôture du Concile œcuménique Vatican II*, 7 décembre 1965.

⁸ Cf. Conc. œcum. Vat. II, Const. dogm. *Lumen gentium*, n. 16 ; Const. past. *Gaudium et spes*, n. 15.

⁹ *Diễn từ tại phiên họp chung cuối cùng của Công đồng Va-ti-ca-nô II*, 07 tháng 12 năm 1965.

hương, sẽ nâng đỡ chúng ta. (APV 4,17) Xin Thánh Thần Chúa hướng dẫn những bước chân các tín hữu trong sự hợp tác với công trình cứu độ do Đức Ki-tô thực hiện, xin Ngài dẫn đường và nâng đỡ dân Chúa để họ có thể chiêm ngưỡng dung nhan **lòng** Chúa **thương xót**.¹⁰ (APV 4,18)

Để kết



Cùng với câu Lời Chúa “Muôn loài thụ tạo những trông ngóng nhìn thấy con cái Thiên Chúa được vinh hiển”,¹¹ chúng ta đã bước vào Mùa Chay; và cùng với tinh thần *Thư Mục Vụ Mùa Chay và Phục Sinh 2019* của TGP. Sài Gòn-TP. HCM, chúng ta chân thành sám hối, tích cực sống những phẩm giá làm người mà Thiên Chúa là Cha giàu lòng xót thương trao ban cho chúng ta qua công trình tạo dựng, công trình cứu độ nhờ Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta.

Vậy để “thụ tạo được cứu độ”, để hiểu được phần nào “sức mạnh hủy diệt của tội lỗi”, và để cảm nhận trọn vẹn hơn về “sức mạnh chữa lành của lòng thống hối và ơn tha thứ”,¹² thì chúng ta có thể nói, *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương* dạy rằng: với lòng bác ái và những thông điệp tin tưởng, các Ki-tô hữu hãy xin “Thánh Thần Chúa hướng dẫn những bước chân các tín hữu trong sự hợp tác với công trình cứu độ do Đức Ki-tô thực hiện, xin Ngài dẫn đường và nâng đỡ dân Chúa để họ có thể chiêm ngưỡng dung nhan lòng Chúa thương xót”.¹³

10-3-2019, GTHH

¹⁰ X. LG, số 16; GS, số 15.

¹¹ Rm 8,19; trích dẫn lại từ *Sứ điệp Mùa Chay 2019* của Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô.

¹² Tên gọi một số tựa nhỏ trong *Sứ điệp Mùa Chay 2019* của Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô: (1) *The redemption of creation*; (2) *The destructive power of sin*; (3) *The healing power of repentance and forgiveness*.

¹³ APV 4,18; x. LG, số 16; GS, số 15.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 04/2019 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 05/04/2019: Chủ tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 12/04/2019: Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.

- Ngày 19/04/2019: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh Xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 26/04/2019: Chủ Tế: **LM. FX. Bảo Lộc**, Giám học TTMV Tgp Sài Gòn – TP.HCM.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA: Nhà Thờ Vinh Sơn 3** (154/333, Phạm Văn Hai, P. 3, Q. Tân Bình), lúc 16g00, ngày 03/04/2019 (Thứ tư ĐT). Chủ tế: **LM. Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CDLCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH: Nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm** (4B Hoàng Hoa Thám, P. 7, Q. Bình Thạnh), lúc 17g30, ngày 26/04/2019. Chủ tế: **Lm. Giuse Đinh Hoàng Năng**, Chánh xứ Gx Đức Mẹ Vô Nhiễm.

- **HẠT HỌC MÔN: Nhà Thờ Bùi Môn** (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 06/04/2019 (Thứ bảy ĐT). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CDLCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà thờ Phaolô 3** (262/14 Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 04/04/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ tế: **LM. FX. Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CDLCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 02/04/2019 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, KP. 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức), lúc 15g, ngày 12/04/2019. Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Th. Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Hà Nội (685 Thống Nhất, P. 13, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 04/04/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Đa Minh Đình Ngọc Lễ**, Chánh xứ Gx Hà Nội.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 02/2019

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Phaolô Nguyễn Nhật Quang, Giáo xứ Hợp An.
2. Đaminh Nguyễn Gia Huân, Giáo xứ Hợp An.
3. Lh.Giuse Nguyễn Văn Học, Giáo xứ Hà Nội.
4. Lh. Maria Nguyễn Thị Đền, Giáo xứ Hà Nội.
5. Gioan.B Đình Xuân Mão, Giáo xứ Hà Nội.
6. Têrêsa Đình Thị Kim Dung, Giáo xứ Hà Nội.

GIÁO PHẬN XUÂN LỘC:

1. Lh.Phêrô Nguyễn Ngọc Nhân, Giáo xứ Phước Lý, hạt Phước Lý.
2. Lh. Giuse Đoàn Minh Tân.
3. Phêrô Nguyễn Văn Chuyên, Australia (1,5 triệu).

ÂN NHÂN GIÚP QỦY HỖ TRỢ "Bữa ăn cho thiếu nhi học Giáo lý" Giáo điểm An Thới Đông :

1. CĐ LCTX Giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình, hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.
2. Maria Hà Thị Liệt Oanh, Japan: 1.000.000đ

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ.Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Xứ đoàn và quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (03.2019) *(Xin xem hình ở trang bìa)*

CHỦ ĐỀ: THÁNH GIUSE, ĐẮNG AN ỦI KẺ GẶP GIAN NAN



Toàn thể Giáo hội bước vào tháng 3, tháng mà những người tín hữu Công giáo được mời gọi sống theo gương thánh Giuse. Thánh Giuse là bản mẫu và gương mẫu của các người lao động và các gia trưởng. Ngài đã sống cuộc đời lao động để nuôi sống gia đình. Chính Chúa Giêsu, dù là Con Duy Nhất của Thiên Chúa, cũng được gọi là “con của bác thợ mộc”. Vì thế, noi gương thánh Giuse, các người lao động và các gia trưởng hãy học cho biết giá trị của lao động: nuôi sống bản thân và gia đình, liên kết với anh chị em và phục vụ họ, thực thi bác ái đích thực và góp phần vào công việc kiến tạo toàn công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa.

Bên cạnh đó, thánh Giuse, Đấng an ủi kẻ gặp gian nan vì ngài đã trải qua những giây phút gian nan, những hoàn cảnh éo le của cuộc sống như: biết được Maria, bạn đời mình có thai trước khi về chung sống; tìm quán trọ qua đêm mà không ai chấp nhận; chăm sóc Maria lúc sinh Hài Nhi Giêsu nơi hang bò lừa; chịu những thời gian sương gió nơi cánh đồng chiêm; đem Con và Vợ qua Ai Cập giữa đêm khuya lạnh lẽo và nguy hiểm; đem gia đình trở về khi thời bình đã đến; suốt những năm sống tại Nazareth, vất vả một nắng hai sương, lao động cực nhọc với nghề mộc hèn mọn; mặc dù đã cố gắng nhiều, nhưng vẫn chịu chấp nhận những ánh mắt không mấy thiện cảm của người xung quanh về hoàn cảnh của gia đình;... vì thế, Giuse đã hiểu được những nỗi đắng cay của những ai gặp gian nan, khổ khó; ngài hiểu và cảm thông với những gia đình trong hoàn cảnh bị người đời khinh miệt. Bởi vậy, trong kinh khẩn cùng thánh Giuse, có đoạn đã ghi: “trên trời thánh Giuse truyền lệnh hơn là van xin”, ngài đã can thiệp vào cuộc sống của nhân loại để giúp con người vươn lên từ cảnh khó khăn ấy. Dù hoàn cảnh vinh nhục thế nào, nếu sống theo thánh ý Chúa như ngài thì ắt hẳn người đó cũng nên thánh, gia đình cũng hạnh phúc và bình an.

Đầu tháng 3 cũng là dịp Giáo hội Công giáo bước vào mùa Chay, với ngày thứ Tư lễ Tro, toàn thể con cái Giáo hội nhắc nhở nhau sống mùa Chay vui tươi hơn, biến đổi bản thân thành thánh hơn qua những lời dạy trong kinh thánh: hãy xé tâm hồn chứ đừng xé áo (Ge 2, 12-13); hãy làm hòa với Thiên Chúa vì còn cơ hội thuận tiện (2Cr 5, 20); hãy bố thí, cầu nguyện và ăn chay (x.Mt 6, 1-6. 16-18). Người môn đệ Đức Kitô, người con cái của Giáo hội ra sức thực hiện những điều này trong sự sám hối và canh tân bản thân. Các tập thể cũng canh tân, cải thiện hoàn cảnh và môi trường sống để ân sủng mùa Chay sinh ích lợi nhiều hơn.

Mùa Chay, qua những dụ ngôn diễn tả lòng sám hối: dụ ngôn người con hoang đàng; người phụ nữ ngoại tình; dụ ngôn con chiên lạc,... chắc chắn được nghe lại nhiều hơn để suy niệm, cầu nguyện và quyết tâm quay trở về với Đấng giàu Lòng Thương Xót đang chờ đợi chúng ta.



Như thế, tháng 3, mùa Chay không chỉ gọi lại hình ảnh thánh Giuse là mẫu gương người lao động, là đấng an ủi kẻ gặp gian nan, hay đơn thuần chỉ là việc sám hối như những năm qua. Nhưng qua hình ảnh thánh Giuse, Thiên Chúa muốn biểu lộ tình yêu và Lòng Thương Xót của Người cho nhân loại. Một con người, một hoàn cảnh cụ thể diễn tả một Thiên Chúa làm người đang ở với nhân loại, đồng lao cộng khổ và thông chia đau khổ với con người. Cũng vậy, tâm tình mùa Chay cũng là cơ hội để chúng ta nhận ra Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Thiên Chúa không bỏ con người. Người luôn yêu thương chăm sóc từng thụ tạo đã dựng nên. Người không vui gì khi chúng ta sa vào tội lỗi và chết đi trong khổ đau. Người ban Con Một Người xuống trần là để thế gian được sống và sống hạnh phúc. Lòng Thương Xót của Chúa chờ đợi con người tội lỗi và khốn khổ trở về với Người.

Cầu chúc tất cả mọi người sống hạnh phúc mùa Chay để hân hoan đón mừng mầu nhiệm Phục sinh của Con Thiên Chúa làm người.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 05/04/2019

Giáo hạt An Bình phụ trách.

CHỦ ĐỀ:

ĐỨC GIÊSU, KHUÔN MẪU CHO CÁC GIA ĐÌNH VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT

Chương trình tổng quát (chiều):

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g00' – 14g55': Đàng Thánh Giá

Giờ kinh Lòng Thương Xót Vô Biên

14g55' – 15g10': Giải lao

15g10' – 15g45': Bài chia sẻ

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

CỘNG ĐOÀN

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt theo định kì này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến với gia đình nghèo để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc

NHỮNG ĐIỀU CHƯA KỂ

(Nhân Giỗ đầu của Đức Cố Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc)

Fx Đỗ Công Minh

(tổng hợp theo Wikipedia)

Từ Thành phố Hồ Chí Minh, chiều ngày 25 tháng 2 năm 2018, Đức Tổng Phaolô Bùi Văn Đọc cùng các giám mục giáo tỉnh Sài Gòn đáp chuyến bay đến Paris, ngay trước chuyến viếng thăm Ad Limina của Hội đồng Giám mục Việt Nam, theo đúng lịch trình của hội đồng. Linh mục Inhaxio Hồ Văn Xuân hồi tưởng về sự lo lắng của cha về sức khỏe của Đức Tổng giám mục Phaolô: ngay khi lấy hành lí tại sân bay Paris rằng ngài đã bước nặng nề, khó khăn. Ngài dặn dò linh mục Xuân, tháp tùng, về việc chu toàn việc trùng tu Nhà thờ Đức Bà Sài Gòn và Nhà xứ của Giáo xứ chính tòa. Ngày 27/2, cha Xuân rời phái đoàn giám mục sang Đức rồi sang Pháp, nhằm liên hệ công việc cho công trình trùng tu nhà thờ Đức Bà Sài Gòn. Đức Tổng giám mục Phaolô cũng dự kiến sau chuyến đi Ad Limina sẽ cùng hai giám mục phụ tá của Ngài đi thăm Ba Lan.



Ngày 2 tháng 3, Đức Tổng cùng phái đoàn rời Paris sang Rôma. Vì lịch trình dày đặc, ngài có nhiều dấu hiệu mệt mỏi, tuy nhiên khi các giám mục trong đoàn đề nghị nghỉ ngơi, đều bị ngài từ chối. Việc đi lại của Đức Tổng giám mục khó khăn, hơi thở mạnh, gập, ăn uống chậm chạp và diễn biến xấu trong từng ngày khi ở tại Rôma. Đức Hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, hai giám mục phụ tá Tổng giám mục là Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng và Luy Nguyễn Anh

Tuần và tất cả các giám mục trong Hội đồng Giám mục đều lo lắng, nhận thấy chuyển biến xấu và có hỏi, nhưng ngài đều trả lời: *Tôi khỏe*. Chính vì lý do này nên các giám mục cùng phái đoàn không thể can ngăn.

Sáng ngày 5 tháng 3, giờ Rôma, ngài có dịp yết kiến Đức Giáo hoàng Phanxicô cùng các giám mục Việt Nam, tại đây, Đức Tổng đã trò chuyện và đặt câu hỏi về nguyên Giáo hoàng Biển Đức XVI với Giáo hoàng Phanxicô, là câu hỏi để lại ấn tượng sâu sắc đối với vị giáo hoàng. Sau khi yết kiến Đức giáo hoàng, ngài cũng có cuộc hội ngộ bất ngờ với Hồng y Quốc vụ khanh Pietro Parolin. Sau khi yết kiến giáo hoàng, trong lúc ngồi nghỉ mệt, Đức Tổng giám mục Phaolô thích thú khoe cổ tràng hạt màu trắng trong hộp quà Đức giáo hoàng tặng, ngài tâm tình: *Đẹp quá, cái này chắc mình xài đến chết luôn!* Cổ tràng hạt này hiện được đặt trên tay cổ Tổng giám mục Phaolô trong quan tài.

Trong hai ngày cuối cùng, sức khỏe của Đức Tổng không khả quan, nhưng ngài vẫn cố gắng tham dự đầy đủ chương trình đã hoạch định. Sáng ngày 6 tháng 3 (giờ Rôma), Đức Tổng giám mục Phaolô cùng các giám mục Việt Nam đã đến nhà thờ Đức Mẹ Scala viếng mộ Đức Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. Tại đây, ngài đã có nhiều dấu hiệu mệt mỏi khác thường. Sau đó, vì thấy đi lại khó khăn, các linh mục đã quyết định đưa ngài đến Đền thờ thánh Phaolô ngoại thành bằng taxi. Tại đây, ngài chủ tế thánh lễ lúc 11 giờ (khoảng 17 giờ tại Việt Nam) cùng Hội đồng Giám mục Việt Nam. Sau thánh lễ, Đức Tổng nán lại để cùng chụp ảnh kỷ niệm chung với các giám mục và liên tu sĩ khoảng 1 giờ đồng hồ. Tiếp đó, ngài được 2 linh mục dìu lên xe taxi để về nhà. Trên xe, Đức Tổng cảm thấy mệt mỏi và ngất xỉu. Mọi người liền đưa ngài thẳng tới bệnh viện thánh Camillo để cấp cứu, nhưng đến 22 giờ 15 phút (tức 4 giờ 15 phút ngày 7 tháng 3 năm 2018, giờ Việt Nam), ngài đã qua đời. Trước đó, khoảng 9 giờ tối ngày 6 tháng 3 (giờ Việt Nam), linh mục Tổng Đại diện Inhaxio Hồ Văn Xuân nhận được tin báo về việc Đức Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc đã đột quỵ, khoảng 6 giờ chiều Rôma, các bác sĩ tại đây đã cho biết Tổng giám mục không còn hy vọng qua khỏi. Thi hài được bảo quản tại bệnh viện. Cộng đồng Công giáo Việt Nam bối rối trước tin này và chưa định được kế hoạch cho những ngày tiếp theo.

Sự ra đi của ngài khiến Tổng giáo phận Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh lâm vào trạng thái trống tòa. Ngày 8 tháng 3, Bộ Loan báo Tin Mừng cho các Dân tộc cho biết Vatican đã bổ nhiệm Đức Giám mục Phụ tá Giuse Đỗ Mạnh Hùng làm Giám quản Tông Tòa Tổng giáo phận. Việc bổ nhiệm này được công bố vào ngày 10 tháng 3.

Nhận được tin Đức Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc qua đời, linh mục Inhaxiô Hồ Văn Xuân, Tổng Đại diện Tổng giáo phận đang có chuyến công du Pháp, nhằm chọn kính màu cho công trình tái thiết Nhà thờ Đức Bà Sài Gòn. Sau khi nhận được tin, cha Xuân gấp rút sang Rôma thực hiện các công việc thủ tục cần thiết để chuyển thi hài cố Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc về Tổng giáo phận cử hành lễ an táng.

Sự ra đi của Đức Tổng giám mục Phaolo nhận được sự quan tâm đặc biệt từ giáo dân, được chia sẻ rộng rãi trên các trang mạng xã hội. Ủy Ban Đoàn Kết Công Giáo Thành Phố Hồ Chí Minh cũng tổ chức Thánh lễ cầu nguyện cho ngài tại nhà thờ Tu viện Mai Khôi, do linh mục Phêrô PHAN KHẮC TỬ, chủ tịch UBĐKCGTP cùng các linh mục trong Ủy Ban đồng tế và toàn thể các thành viên tham dự vào sáng ngày 9/3/2018.

Ngày 7 tháng 3, Hồng y Fernando Filoni, Tổng trưởng Thánh bộ Rao giảng Phúc Âm cho Các Dân tộc, cùng các nhân vật cấp cao của bộ này là Tổng giám mục Protase Rugambwa, Tổng thư ký, Tổng giám mục Giovanni Pietro Dal Toso, Đồng Tổng Thư ký và Chủ tịch Các Hiệp hội Giáo hoàng Truyền giáo cùng linh mục Ryszard Szmydki, Phụ tá Thư ký đã gửi thư chia buồn đến gia đình Đức cố Tổng giám mục Bùi Văn Đọc, Tổng giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh và Hội đồng Giám mục Việt Nam. Trong thư, các giáo sĩ cũng bày tỏ sự bàng hoàng trước cái chết đột ngột của Đức Tổng giám mục Phaolô. Vào lúc 15 giờ 30 phút giờ Rôma (21 giờ 30 phút giờ Việt Nam) ngày 7 tháng 3, các giám mục Việt Nam đến thăm Đại sứ quán Việt Nam tại Rôma. Tại đây, Tòa Đại sứ chia buồn về việc Đức Tổng giám mục Bùi Văn Đọc qua đời đột ngột và hứa sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để đưa thi hài cố Tổng giám mục về nước. Đức Giáo hoàng Phanxicô cũng có thái độ bàng hoàng tương tự với tin Đức Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc từ trần, và quyết định cử hành một thánh lễ ngoại lịch vào sáng ngày 8 tháng 3 giờ

Rôma cùng với các giám mục Việt Nam nhằm cầu nguyện cho Đức cố Tổng Giám Mục Phaolô.

Trả lời hăng thông tấn Fides về sự từ trần của cố giám mục Đạc, giám mục Giuse Đình Đức Đạo nhận định: *Cái chết bất ngờ và bi thảm của Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đạc, Tổng Giám mục thành phố Hồ Chí Minh (trước đây gọi là Sài Gòn), trong chuyến hành hương Ad limina tại Rôma, đã làm chúng tôi xúc động sâu xa... chúng tôi tự hỏi chính mình: Chúa muốn nói với chúng tôi điều gì qua sự kiện này?* Nhận định về sự ra đi bất ngờ của Tổng giám mục Đạc trong



Thánh Lễ tiễn biệt Đức Cố TGM Phaolô Bùi Văn Đạc tại Roma

chuyến viếng thăm Tòa Thánh, Đức hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn có phát biểu: *Chuyến Ad Limina đã bị bao phủ bởi một đám mây đen là sự ra đi đột ngột của Đức Tổng giám mục Phaolô. Ai cũng mong muốn được ra đi bên cạnh những người thân, nơi Địa phận của mình. Đức Tổng giám mục Phaolô đã thiếu cái đó.* Linh

mục Tổng Đại diện Hồ Văn Xuân cho biết cố Tổng giám mục có khoảng thời gian dài bị bệnh tiểu đường, cao huyết áp và ban đêm đôi lúc có triệu chứng ngưng thở. Linh mục cũng đánh giá cố Tổng giám mục dù bệnh tật, nhưng luôn chú trọng không làm phiền người khác.

Lễ cầu nguyện cho Đức cố Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đạc do Đức Hồng y Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh chủ sự tại nhà nguyện Kinh sĩ Đền Thờ (Cappella de Coro) trong Đền thờ Thánh Phêrô, với Đức Tổng giám mục Paul Richard Gallagher, Bộ trưởng Ngoại giao Tòa Thánh cùng các giám mục và linh mục Việt Nam lúc 5 giờ chiều ngày 10 tháng 3 giờ Rôma. Linh cữu đức cố Tổng giám mục Phaolô được các giám mục Việt nam yêu cầu hiện diện trong thánh lễ, tuy nhiên việc này không được chấp thuận và chỉ có di ảnh của ngài được đặt trên cung thánh, nhằm tưởng nhớ.

(Còn tiếp 1 kỳ)

HÀNH HƯƠNG MÙA CHAY

Gioan Long Vân, giáo xứ Nhân Hòa

Những câu chuyện lao xao tàn dần. Xe êm ả chạy vào đường cao tốc. Bầu không khí có phần yên tĩnh. Mọi người bắt đầu đọc kinh, phó dâng chuyến hành hương cho Chúa. Xin Ngài chúc lành, ban bình an và những ơn lành phần hồn phần xác qua lời chuyển cầu của cha Phanxicô Trương Bửu Diệp.

Lúc này là 21 giờ đêm thứ Bảy ngày 09/03/2019. Ba mươi hành khách trên xe là các hội viên Preasidium Đức Mẹ Thăm Viếng Legio Mariae Giáo xứ Nhân Hòa cùng các cảm tình viên và thân nhân đang trên đường hành hương nhân dịp giỗ cha Trương Bửu Diệp. Đây cũng là truyền thống do Ban Quản Trị Hội Đồng Legio Mariae Curia Vĩnh Lộc tổ chức hằng năm với sự tham gia đông đủ của các hội viên Legio từ các giáo xứ Gò Mây, Hy vọng và Nhân Hòa.



Theo lộ trình khoảng 3g30 sáng hôm sau xe cập bờ sông Hậu. Nhóm hành hương Nhân Hòa bước xuống đò ngang qua bên kia bờ, đi bộ vào nhà thờ Khúc Tréo, nghỉ ngơi, chờ các nhóm Gò Mây và Hy Vọng đến cùng tham dự Thánh lễ. Đúng 4g30 Thánh lễ Chúa nhật thứ nhất mùa chay khởi sự do cha

Giuse Trần Quốc Thanh, thuộc tu hội Thừa Sai Việt Nam, chủ tế cùng cha quản xứ và thầy phó tế giáo xứ Khúc Tréo hiệp dâng. Trong bài giảng, cha chủ tế lược sơ tiểu sử cha Diệp để cộng đoàn dân Chúa đang dự lễ hiểu thêm về ngài. Sau khi bị sát hại vào ngày 12/03/1946, nhà thờ Khúc Tréo là nơi an nghỉ đầu tiên của cha. Đến năm 1969 ngài được cải táng về nhà thờ Tắc Sậy.

Đúng 7g30, mọi người lên xe hương về nhà thờ Tắc Sậy, hòa nhập với các đoàn hành hương thập phương vào viếng mộ cha Diệp. Đứng trước ảnh tượng và phần mộ của vị cha linh thiêng,



quyện lòng mình với những làn khói nhang nghi ngút, ai nấy sốt sắng thắm thì khẩn nguyện ngài phù hộ dâng lên Chúa cho mình được ơn. Những cặp mắt thơ ngây của các em bé đi theo bố mẹ chợt trở nên long lanh trong

khung cảnh trang trọng sùng kính này. Lâu ngày có dịp trở về đây, nhiều người nán lại lên xuống nhà thờ, rào quanh khuôn viên, ngắm nghía lễ đài đã được thiết kế dựng trên cao lan can cuối sân nhà thờ, chuẩn bị cho thánh lễ giỗ lần thứ 73 của cha Diệp sẽ được tổ chức vào thứ Ba ngày 12/03/2019 cận kề.

Tạm biệt cha Diệp, rời nhà thờ Tắc Sậy, nhóm hành hương Nhân Hòa theo lộ trình mãi đến hơn 12 giờ trưa mới tới nhà thờ Cái Tắc thuộc địa bàn tỉnh Bến Tre. Một mỏi sau quãng đường dài, nhiều người khó ngủ đêm qua trên xe. Nhưng tất cả trở nên tươi tỉnh phấn chấn khi gặp cha Minh, cha sở xứ đạo Cái Tắc. Ngài vui cười niềm nở ân cần tiếp đón khách hành hương. Bữa ăn trưa thịnh soạn ba bàn có món canh chua đặc thù miền tây làm mọi người thỏa thuê vững bụng ra về. Lúc này các nhóm Gò Mây và Hy Vọng lần lượt đến.

Trên đường về dừng chân Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ Fatima Vĩnh Long. Đứng trước linh đài đọc kinh tạ ơn Mẹ đã phù hộ bình an. Xin Mẹ tiếp tục cầu cùng Chúa ban nhiều ơn lành cho từng người và từng gia đình tham dự chuyến hành hương mùa chay này. Mùa chay thánh tưởng niệm cuộc thương khó và tử nạn của Chúa Giêsu Kitô. Đúng 15 giờ trưa, mọi người cầm lòng cầm trí cầm tràng chuỗi sốt sắng làm giờ kinh Lòng Chúa Thương Xót. Xe đang bon bon hướng về Sài Gòn. Tâm hồn ai đó đang miên man chìm đắm trong những lời kinh điệu hát Lòng Chúa Thương Xót. Miên man êm đềm đi vào giấc ngủ. Khi tỉnh giấc thì xe đã về gần tới nhà.

Khoảng 19 giờ tối, xe dừng bánh tại địa điểm xuất phát khởi hành tối qua cũng vào giờ này. Kết thúc chuyến hành hương mùa chay thánh 2019 kéo dài 24 tiếng đồng hồ của anh chị em Legio Mariae giáo xứ Nhân Hòa cùng các cảm tình viên và thân nhân đi theo.

DIỄN ĐÀN**RỬA CHÂN**

Trầm Thiên Thu

Rửa là hành động làm cho sạch. Cái gì cũng phải rửa mới sạch, thân xác cần được rửa đã đành, chính tâm hồn cũng cần được rửa để làm sạch những “vết nhơ”.



Rửa chân là bổn phận phục vụ và là công việc của tôi tớ (hoặc nô lệ). Ngày xưa, tôi tớ phải rửa chân cho chủ. Việt Nam không có “lệ” rửa chân, nhưng tôi tớ lại phải khom lưng hoặc nằm xuống cho chủ bước qua.

Rửa chân là một cách phục vụ của tôi tớ. Chúa Giêsu là Thầy và là Chúa nhưng Ngài đã hạ mình để làm việc của tôi tớ mà rửa chân cho người khác, dù Ngài đã xác định: *“Tôi tớ không trọng hơn chủ”* (Ga 13:16a; Ga 15:20) và *“kẻ được sai đi không lớn hơn người sai đi”* (Ga 13:16b). Trước khi các Giáo hoàng ký các văn bản, truyền thống Giáo hội có “cách nói” khiêm nhường thật tuyệt vời: *“Tôi tớ của các tôi tớ”*.

Có lẽ chân đi nhiều nên phải rửa. Tay muốn phạm tội mà chân không đi thì cũng... “bó tay”. Rửa chân còn có nghĩa là yêu thương, khiêm nhường, phục vụ và tha thứ.

RỬA CHÂN LÀ YÊU THƯƠNG

Trong Phúc âm, thánh Gioan ghi chép lại **nghi lễ rửa chân** do chính Chúa Giêsu thực hiện vào đêm cuối đời Ngài trên thế gian. Đây là điểm khác so với các Phúc âm nhất lãm. Rửa chân người khác là hành động yêu thương. Nghi thức rửa chân chỉ có trong Phúc âm của thánh Gioan – là “chàng trai trẻ” tự xưng “người môn đệ Chúa yêu” (Ga 13:23; Ga 19:26; Ga 13:23; Ga 20:2; Ga 21:7 & 20), và vì thế mà thánh Gioan cũng rất thích nói về tình yêu. Người rửa chân là “người thực hành yêu thương”, còn người được rửa

chân là “người được yêu thương” – và cũng có trách nhiệm yêu thương người khác.

Tình yêu là bản chất của Thiên Chúa, như thánh Gioan định nghĩa: *“Thiên Chúa là tình yêu”* (1 Ga 4:8). Tình yêu ấy là Lòng Thương Xót vô biên của Ngài, là khối tình cuồng si không ai hiểu thấu: *“Tình yêu cốt ở điều này: không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa, nhưng chính Ngài đã yêu thương chúng ta, và sai Con của Ngài đến làm của lễ đền tội cho chúng ta”* (1 Ga 4:10). Tình yêu có lý lẽ riêng của con tim mà lý trí không thể hiểu hết, nó có những nghịch lý vừa “kỳ diệu” vừa “dễ thương” và khả dĩ chấp nhận. Thánh Gioan phân tích: *“Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Ngài nơi chúng ta mới **nên hoàn hảo**”* (1 Ga 4:12). Đại văn hào Victor Hugo cũng có ý tưởng độc đáo: *“Ai khổ vì yêu, hãy yêu hơn nữa. Chết vì yêu là sống trong tình yêu”*. Chết vì yêu lại là sống trong tình yêu. Quá ngược đời, và lạ thật! Người đời còn nhận ra như vậy, huống chi Thiên Chúa.

RỬA CHÂN LÀ KHIÊM NHƯỜNG



Người có lòng yêu thương thì luôn sống khiêm nhường. Mà khiêm nhường chính là **nền tảng mọi nhân đức**. Rửa chân người khác là động thái chứng tỏ sự khiêm nhường, khi chúng ta làm vậy là chúng ta vâng lời mà thực hành mệnh lệnh Chúa Giêsu đã truyền dạy. Chúa Giêsu quan tâm công việc mà người ta cho là hèn hạ đó, thế nên chúng ta cũng phải noi gương mà làm với sự vui vẻ và lòng khiêm nhường, khi đó chúng ta sẽ cảm nghiệm được ý nghĩa sâu xa để hiểu đúng và làm đúng. Ý nghĩa sâu sắc này sẽ giúp chúng ta nhận ra tầm quan trọng của gương Chúa Giêsu đối với chúng ta ngày nay.

Có vẻ lạ khi 3 tác giả phúc âm kia (Mátthêu, Máccô và Luca) tập trung vào Bánh và Rượu mà Chúa Giêsu biến thành Mình Máu Ngài lúc Ngài thiết lập Bí tích Thánh Thể vào chiều tối ngày Thứ Năm Tuần Thánh, buổi tối cuối cùng của đời Ngài. Tông đồ Gioan lại có cái nhìn hoàn toàn khác. Chúng ta biết rằng “người môn đệ Chúa

yêu” ghi lại đầy đủ các hành động và lời nói của Chúa Giêsu, còn các tác giả kia không ghi lại. Câu trả lời có thể đơn giản là Gioan cảm thấy **ngghi thức rửa chân** cần được thuật lại trong Tân ước. Mặt khác, Gioan có thể nhận thấy có sự nối kết trực tiếp giữa việc rửa chân và “việc làm khác thường” của Đức Kitô trong cuộc đời Ngài, trong cái chết của Ngài và sự sống đời sau.

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã noi gương Chúa Giêsu một cách trọn vẹn, không chỉ rửa chân cho người khác mà còn cúi xuống hôn chân người được rửa chân. Một động thái “kỳ lạ” gây ấn tượng rất sâu sắc, nhưng thật là dễ thương!

ĐGH Phanxicô (đắc cử giáo hoàng ngày 13-3-2013), lúc còn là Hồng y Bergoglio TGM của TGP Buenos Aires, ngài cũng đã rửa chân và hôn chân người được rửa – và nay cũng vậy. Một biểu hiện của đức khiêm nhường và tôn trọng nhân vị của người khác. Ngài chỉ thở bằng một lá phổi từ hồi thiếu niên, nhưng ngài vẫn khỏe mạnh vì lá phổi đó hít thở không-khí-yêu-thương của Đức Kitô. Ngài sống giản dị, thương người nghèo, tự nấu ăn và không có xe đưa rước, sống cầu nguyện, điều đó cho thấy ngài là một người thánh thiện.

Ngày nay có lẽ khó tìm được những linh mục, giám mục và hồng y sống khó nghèo như vậy. Không can đảm thì không thể sống nghèo và sống phục vụ trong yêu thương! ĐGH Phanxicô đã và đang làm gương cho mọi người là HÀNH ĐỘNG chứ không NÓI SUÔNG, nhất là đối với những người Công giáo, và đặc biệt là đối với các giáo sĩ.

RỬA CHÂN LÀ PHỤC VỤ



Ai muốn làm lớn
giữa anh em
thì phải làm
người phục vụ anh em

Người có lòng khiêm nhường thì luôn sẵn sàng phục vụ người khác. Chúa Giêsu xác định: *"Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em"* (Mt 20:26). Ngài không nói cho có lệ, không nói suông, mà chính Ngài đã nêu gương và xác định: *"Con*

Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người" (Mt 20:28; Mc 10:45).

Nghi thức rửa chân được ghi lại trong Ga 13:1-17 cho chúng ta một cái nhìn mới về tính cách của Đấng Cứu Độ. Khi nào chúng ta áp dụng bài học “độc nhất vô nhị” này trong đời sống, chúng ta sẽ có thể hiểu hơn về lý do có người vẫn cố gắng đi tìm hạnh phúc mà chưa đạt được trọn vẹn, còn có người lại may mắn đầy ắp niềm vui sướng – như người Việt Nam nói: “Sướng tử trong trứng sướng ra” hoặc “đẻ bọc điều”. Đây cũng là một bí ẩn màu nhiệm của cuộc đời, một dạng “vô cực”.

Chúa Giêsu đã làm công việc mà người ta cho là hèn hạ, đó là rửa chân, nhưng không phải là rửa chân cho người trên mà là rửa chân cho người dưới quyền mình. Rõ ràng là Ngài **không muốn được phục vụ** mà chỉ **muốn phục vụ**. Tuy nhiên, đó cũng chính là mệnh lệnh của Ngài: *"Anh em gọi Thầy là Thầy, là Chúa, điều đó phải lắm, vì quả thật, Thầy là Thầy, là Chúa. Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy mà còn rửa chân cho anh em thì **anh em cũng phải rửa chân cho nhau**. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em"* (Ga 13:13-16).

Thánh Luca cũng nói đến việc đó trong buổi tối lễ Vượt Qua: *"Các ông còn cãi nhau sôi nổi xem ai trong Nhóm được coi là người lớn nhất. Đức Giêsu bảo các ông: Vua các dân thì dùng uy mà thống trị dân, và những ai cầm quyền thì tự xưng là ân nhân. Nhưng anh em thì không phải như thế, trái lại, ai lớn nhất trong anh em, thì phải nên như người nhỏ tuổi nhất, và kẻ làm đầu thì phải nên như người phục vụ. Bởi lẽ, giữa người ngồi ăn với kẻ phục vụ, ai lớn hơn ai? Hẳn là người ngồi ăn chứ? Thế mà Thầy đây, Thầy sống giữa anh em **như một người phục vụ**"* (Lc 22:24-27).

Qua hành động, Chúa Giêsu cho thấy rõ rằng Ngài không đòi hỏi chúng ta làm gì cho Ngài, dù Ngài là Thủ lĩnh và Đại huynh của chúng ta, đáng lẽ Ngài phải được người khác phục vụ, thế mà Ngài lại phục vụ họ – tức là chúng ta, và Ngài không chỉ muốn mà còn bắt buộc chúng ta phải **vui vẻ phục vụ nhau**. Như vậy, chắc chắn **sự phục vụ là thực chất của việc lãnh đạo**.

Chúa Giêsu thích phục vụ, cả đời Ngài rong ruổi khắp nơi để phục vụ người khác – đặc biệt là những người nghèo khổ. Điều này được xác định qua mẫu đối thoại giữa Chúa Giêsu và tông đồ Phêrô trong trình thuật Ga 13:6-10: *"Chúa Giêsu đến chỗ ông Phêrô, ông*

liền thưa với Ngài: "Thưa Chúa, Thầy mà lại rửa chân cho con sao?". Chúa Giêsu trả lời: "Việc Thầy làm, bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này anh sẽ hiểu". Ông Phêrô lại thưa: "Thầy mà rửa chân cho con, không đời nào con chịu đâu!". Nhưng Chúa Giêsu nói ngay: "Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy". Vừa sợ không được chung phần vừa khoái chí, ông Phêrô phấn khởi: "VẬY, thưa Thầy, xin cứ rửa, không những chân mà cả tay và đầu con nữa". Chúa Giêsu cười rất hiền: "Ai đã tắm rồi thì không cần phải rửa nữa, toàn thân người ấy đã sạch". Và Ngài "láy" một câu quan trọng: "Về phần anh em, anh em đã sạch, nhưng không phải tất cả đâu!".

RỬA CHÂN LÀ THA THỨ

Người mau mắn phục vụ thì dễ dàng tha thứ. Vì cảm nghiệm được ơn tha thứ nên muốn tha thứ, muốn rửa mình và rửa người khác. Ở đây, động từ "rửa" không chỉ là làm cho sạch mà còn là tha thứ. Phàm cái gì bẩn thì phải rửa, dù bẩn theo nghĩa đen hay nghĩa bóng. Thánh vương Đa-vít cũng đã cầu nguyện: "Xin rửa con sạch hết lỗi lầm; tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy" (Tv 51:4).

Rửa sạch là việc cần làm ngay, tha thứ cũng là việc cần làm càng sớm càng tốt và càng nhiều càng tốt. Có lần ông Phêrô hỏi Chúa Giêsu: "Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải bảy lần không?" (Mt 18:21). Đức Giêsu đáp: "Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy" (Mt 18:22). Không chỉ vậy, chúng ta còn phải yêu thương, tha thứ, cầu nguyện và làm ơn cho cả kẻ thù nữa (Mt 5:44; Lc 6:27). Khó quá, nhưng **không được phép không làm!**

Tha thứ mỗi ngày 1 lần cũng khó rồi, nhất là khi "sự xung đột" trầm trọng, huống chi mỗi ngày tha thứ 7 lần. Giáo hoàng Phêrô nghĩ mình có thể tha thứ 7 lần là "ngon" lắm rồi, ai dè... "bị hỡ"!

Chúng ta thực sự may mắn nên có thể tạ ơn vì luôn tận hưởng hồng ân tha thứ mỗi khi chúng ta cần đến Lòng Thương Xót của Chúa. Nếu chúng ta không biết tha thứ thì chúng ta là người đầy tớ không biết thương xót đồng loại (x. Mt 18:23-35), nghĩa là chúng ta vừa ích kỷ vừa độc ác nên không thể được Thiên Chúa tha thứ!

Lòng Chúa Thương Xót quá lớn nên ơn tha thứ của Ngài cũng vô cùng, vẫn cầu xin Chúa Cha thương chính những kẻ đã dẫm tâm giết chết Ngài: "*Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm*" (Lc 23:34).

VĨ NGÔN

Cuối cùng, chúng ta phải ghi nhớ lời Chúa Giêsu nói về việc rửa chân: "*Anh em đã biết những điều đó, nếu anh em thực hành, thì thật phúc cho anh em!*" (Ga 13:17). Chúa Giêsu nhấn mạnh đến việc thực hành chứ không bảo chúng ta nghe biết cho vui tai.

Ngài chú ý cách thực hành tích cực, và chúng ta chắc chắn sẽ hạnh phúc nếu chúng ta thực hành điều Ngài đã làm. Ngài biết rằng sự đố kỵ, ghen ghét, bực tức, và thiếu lòng tha thứ làm chúng ta bị hạn chế và ngăn cản sự phát triển tâm linh của chúng ta. Nếu chúng ta cho phép những điều đó xảy ra, cuối cùng chúng sẽ hủy diệt chúng ta.

Khi tham dự phụng vụ ngày Thứ Năm Tuần Thánh, chúng ta hãy suy niệm những bài học Chúa Giêsu đã làm, chúng ta sẽ cố gắng khiêm nhường và cảm nghiệm niềm hạnh phúc khi noi gương Thầy Chí Thánh Giêsu trong việc phục vụ nhau bằng cách tha thứ lẫn nhau. Yêu thương – Tha thứ – Phục vụ là ba cạnh tạo thành tam giác đều, không thể thiếu một trong ba cạnh. Ba cạnh đó liên kết chặt chẽ với nhau để tạo thành Tam-Giác-Khiêm-Nhường, vì khiêm nhường là nền tảng mọi nhân đức, nền tảng của đời sống Kitô hữu. Thật kỳ diệu và tuyệt vời!

Vậy thì chúng ta đích thực là môn đệ của Chúa Giêsu, như Ngài đã tâm sự: "*Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết*" (Ga 15:15). Là thân phận tôi tớ, thậm chí chỉ đáng làm nô lệ, thế nhưng chúng ta lại được Chúa Giêsu gọi là bạn hữu, là môn đệ, là con cái. Thật không còn hạnh phúc nào hơn!

Lạy Chúa, xin tẩy rửa chúng con nên tinh tuyền. Xin giúp chúng con biết chân thành yêu thương, luôn sống khiêm nhường, vui vẻ phục vụ và mau mắn tha thứ cho nhau như Con Một Ngài. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Thiên Chúa cứu độ của chúng con. Amen.

MÙA XUÂN ĐI QUA

Maria Mỹ Ánh

CD LCTX Giáo Xứ Hòa Bình

Tất cả, qua thời gian cũng sẽ phai mờ đi. Mùa Xuân rộn ràng, rực rỡ đèn hoa, người người trải hội rồi cũng qua đi. Người dân Sài Gòn trở lại nhịp sống cũ, vội vàng, nóng nảy, ngọt ngào, đây ắp âm thanh của xe cộ, khói bụi, ô nhiễm lại tràn lan...

Từng đoàn người lũ lượt từ miền Tây, miền Đông ồ ạt kéo nhau về lại Sài Gòn để đi làm, đi học. Năm nào cũng thế, nhưng chẳng mấy ai tự chọn cho mình một lối thoát. Tại sao Mồng 8 đi làm thì Mồng 6, Mồng 7 mới lên thành phố? Ở lại vài ngày nữa làm gì để rồi kẹt xe, kẹt đường, trời nắng như đổ lửa nhưng xe cộ cứ ì ra, không nhúc nhích. Nhìn những đứa bé lả đi vì say nắng, mệt mỏi. Thế ông bà giữ con cháu ở lại vài ngày để làm gì? Có nghĩ đến cháu mình phải chịu khổ nhọc nhường này chăng? Cha mẹ bé có thấy vui Xuân quá đà, chén chú chén anh suốt mà không liệu cho mình trở lại nơi làm việc sớm hơn trước khi đoàn người lũ lượt kéo nhau về lại thành phố.

Cuộc sống lầm than cứ kéo con người càng ngày càng đi xuống mà không ai nghĩ tới phải vươn lên? Vươn lên từ trong suy nghĩ của mình, đón nhận ánh sáng văn minh hiện đại quét qua quá nhanh mà không kịp chuẩn bị cho mình một tư thế đón nhận. Đi tham quan thắng cảnh nào, sau khi tàn cuộc chơi là một bãi chiến trường rác và rác. Những chai nước, bao nylon, giấy bánh kẹo và các thứ hồ lộn khác ngập tới gối. Nhìn những người làm vệ sinh mà đau lòng thay cho những giọt mồ hôi tuôn tràn trên mặt. Cứ kêu gọi ý thức, văn minh, lịch sự... nhưng không dạy những điều cơ bản để hình thành nhân cách từ khi còn bé? Các điểm du lịch, tham quan luôn có câu: **"Không mang gì đi ngoài những tấm hình, không để lại gì ngoài những dấu chân"** nhưng chẳng có ai thèm nhìn... tấm bảng ấy! Họ thấy một cây to đẹp, hàng chục năm tuổi, tiện tay lấy con dao bấm khắc tên mình và người yêu vào để làm... kỷ niệm!? Thấy một loài hoa lạ, người ta đã kì công mang về từ xứ sở xa xôi nào đó, để khách thưởng lãm, thế mà mình nỡ đưa

tay ngắt đi sau khi nhìn quanh không ai thấy hành động của mình, rồi cười vang một cách thích thú, những con người như thế, rất tiếc họ vẫn đi bằng hai chân và đầu vẫn hướng lên trời!!

Với thiên nhiên, mùa Xuân qua đi, mùa Hạ lại đến. Mùa Hạ có cái đẹp của Mùa Hạ. Tháng Ba, tháng Tư hoa Xoan, hoa Gạo nở ngập lối đi. Hoa Xoan li ti nở trắng núi đồi, mùi thơm dịu ngọt, ngược lại, Hoa Gạo đỏ rực cả góc trời, không có một tí hương, mùi nồng ngai ngái. Nhưng mỗi loài hoa đều mang một vẻ đẹp thật thanh khiết. Ra giêng rồi mà Hoa Cúc vẫn nở đầy, dưới làn nước mênh mông, hồ ao vẫn tràn ngập Hoa Sen lung linh trong gió. Thiên nhiên dành cho con người bao nhiêu niềm vui, không khí trong lành, cả chiếc lá úa vàng rụng xuống là để đất thêm phong nhiên, màu mỡ. Không như bao nylon, 100 năm sau vẫn cứ còn mãi. Chặt một cây hàng trăm năm tuổi chỉ để đem về lót sàn nhà, cửa buồng tắm... hỏi con người tàn nhẫn với thiên nhiên đến ngần nào?

Mùa Xuân qua đi, Giáo Hội bước vào Mùa Chay Thánh với Lễ Tro. Một nhúm tro trên đầu nói lên điều gì? khi thân phận con người chỉ là hạt bụi nhỏ nhoi giữa cuộc đời. **Tích lũy nhiều để làm gì? Tiên nhiều để làm gì?** (câu nói đặng cay như từng giọt cà phê rơi của ông vua cà phê có tới 6000 tỉ, chưa kể bất động sản). Dù chúng ta không phủ nhận sức mạnh thần thánh của đồng tiền, và những tiện ích từ đồng tiền mang lại. Nhưng tất cả chẳng mang theo khi về thế giới bên kia! Chút tro ấy là "một cõi đi về" của thân phận một con người. **"Vì Chúa thương con nên Người tạo tác, vì Chúa thương con nên về với Người thôi"**. Từ lúc đỏ hỏn hỏn, khóc ngằn ngặt trong tay cô y tá cho đến khi nằm im lìm, lác lõng giữa một rừng người đi đi lại lại, rồi âm thầm ra đi, để lại không khí cho người khác thở và bánh xe cuộc đời đã dừng lại thật sự khi người ta đẩy ta vào trong lò lửa đang cháy phừng phừng. Rồi người thân đem về một chút tro be bé, còn tất cả để lại cho... đời!

Cuộc hành trình ấy ngắn hay dài mình không quyết được, sướng hay khổ mình cũng không thể làm gì. Thế thì mình lo gì cho tương lai?

*"... Hẳng năm cứ đến ngày trai tịnh,
Vẳng tiếng ăn năn thăm lệ nhòa.
Ta hãy rửa lòng cho thanh sạch,*

*Để mừng long trọng lễ Vượt qua
Vũ trụ càn khôn cùng khép nép,
Tôn thờ ca ngợi Chúa Ba Ngôi.
Đoàn con nhận lãnh ơn xá tội,
Dâng khúc tâm ca cảm tạ Ngài". (Thánh Thi)*

Mùa Chay rồi cũng qua đi, để Mùa Phục Sinh đến. Chúa cũng chết đi như bao con người khác của thế gian, Người chỉ khác thế gian có một điều: Người từ cõi chết sống lại! Sự sống của Người như mầm non của những cánh hoa, cũng nhỏ bé mong manh nhưng đem lại cho cuộc sống bao hương thơm và trái ngọt. Như cơn lũ kéo qua để lại cho đôi bờ phù sa bát ngát. Chỉ cần gieo vào đó mầm sống và chăm sóc cẩn thận thì sẽ trở sinh hoa trái cho đời! Sự sống lại còn quý hơn sự sống! vì sự sống "có thời, có hạn", còn sự sống lại là sự sống đời đời! Nơi ấy Chúa nói: **"Phúc cho ai phải khóc than, vì họ sẽ vào được Nước Trời"**. Vậy nước mắt trần gian chỉ như cơn lũ ghé qua cuộc đời ta, nếu ta biết chặt chiu, chắc chắn để lại chút phù sa cho hạnh phúc mai sau!

Mừng Chúa Phục Sinh sau 40 ngày trai tịnh, từ Lễ Tro cho đến Thứ Sáu Tuần Thánh. 40 ngày chỉ là con số! như con số 40 năm trong sa mạc hay 400 năm tan tác bốn phương trời. Con số không hệ tại ở nhiều hay ít, mà ở lòng mình có còn đọng lại gì sau 40 ngày ấy mà thôi!

Xin Chúa giúp chúng ta thêm cứng rắn để chống lại chước cám dỗ ngọt ngào của thế gian. Sự dỗi gian nhưng có sức mạnh, đôi khi hơn cả... Luật Nước Trời! nếu trong một phút lơ là không cậy dựa vào Chúa mà cậy dựa vào sức mạnh thế gian.

Nước mắt cuộc đời ta cứ chảy! Chúa vẫn cứ không hiện ra để nói với ta dù chỉ một lời. Chúa vẫn cứ im lặng. Nhưng ta luôn biết chắc rằng: Chúa sẽ dành cho chúng ta một chỗ qua lời của Người: **"Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở..."**. Ta vẫn cứ phải nuôi hy vọng Chúa sẽ không bỏ ta, mà Lòng Thương Xót của Người sẽ luôn tuôn tràn trên những ai cậy trông vào Người.

Chúa Giêsu đã chết và đã Phục Sinh, cho chúng ta nghĩ suy gì? đọng lại gì sau những huy hoàng của trần thế dành cho Người? Alleillua! Alleillua!

"CHÚA ĐÃ SỐNG LẠI! HALLELUYA!"

Tu sĩ Jos.Vinc. Ngọc Biển, SSP

Trong suốt Mùa Chay, nhất là Tuần Thánh, đỉnh cao là đêm Vọng Phục Sinh, chúng ta được Giáo Hội, qua các nghi thức cử hành, mời gọi chúng ta hướng về Quê Trời, cởi bỏ con người cũ, mặc lấy con người mới là chính Đức Kitô. Từ bỏ tội lỗi để sống xứng đáng là con cái Chúa. Ra khỏi bóng tối để đi vào Ánh Sáng.



Những ý nghĩa này, đã được các nghi thức tối hôm qua diễn tả thật rõ nét. Thánh lễ giờ đây, chúng ta được Giáo Hội mời gọi hãy hân hoan hát lên bài ca **"Chúa Đã Sống Lại! Halêluiya!"** và hãy loan

tin vui này đến tận cùng trái đất. Nhưng điều quan trọng là làm sao chúng ta tin? Làm sao chúng ta dám loan truyền Chúa đã sống lại? Dựa vào đâu để xác tín điều đó?

1. Ngôi mộ bị bỏ trống?

Bài Tin Mừng chúng ta vừa nghe, thuật lại sự kiện Chúa Phục Sinh. Bắt đầu từ việc bà Maria Mácđala đi ra mộ, mang theo thuốc thơm để sức xác Chúa. Khi tới nơi, bà ngỡ ngàng vì những gì hiện lên trước mắt bà. Tảng đá khổng lồ đã lăn ra khỏi mồ. Như vậy, theo linh tính, bà biết rằng xác Chúa không còn trong đó. Phải chăng người ta đã mang xác Chúa đi chỗ khác? Có thể là do một hoặc nhiều người đã lấy cắp xác Chúa? Bà liền chạy về báo cho các môn đệ, và Phêrô cùng với Gioan đã chạy tới, nhưng tiến thêm một bước nữa, cả hai ông đều vào và thấy khăn vải quấn người Đức Giêsu cũng như khăn che đầu vẫn còn đó. Một trong hai ông đã tin, đó là Gioan. Sự kiện ngôi mộ trống đã rõ ràng. Chắc chắn không còn xác Đức Giêsu trong đó. Nhưng Chúa đã sống lại hay bị mang đi hoặc bị đánh cắp? Tin Mừng cho chúng ta thấy có những suy

ngĩ trái chiều. Maria Mácđala thì cho rằng: *"Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để người ở đâu"*. Với các Kinh Sư, Luật Sĩ, Thượng Tế... và những kẻ chủ mưu giết Đức Giêsu, sau khi nghe tin Chúa đã sống lại thì đã dàn dựng một vở kịch nhằm vu khống cho các môn đệ, đồng thời bảo các lính canh thế này: *"Ban đêm đang lúc chúng tôi ngủ, các môn đệ của hẳn đã đến lấy trộm hẳn đi. Nếu sự việc này đến tai quan Tổng trấn, chính chúng tôi sẽ dàn xếp với quan và lo cho các anh được vô sự"* (Mt 28:13-15).

Tuy nhiên việc phao tin là các môn đệ lấy cắp xác Đức Giêsu không khả tín cho lắm vì những lý do:

- Các môn đệ là những người ít học, đơn sơ chất phác. Những người chủ mưu giết Đức Giêsu thì có cả một kế hoạch (x. Mt 27, 62-66; 28, 13-15).

- Khả năng chuyên môn của các môn đệ là chài lưới, thu thuế... Còn đội lính canh giữ Đức Giêsu thì tinh nhuệ và sắc bén (x. Mt 27, 62-66).

- Các môn đệ đang trong tình trạng sợ sệt, không thể nào lấy cắp xác Chúa mà vẫn ung dung xếp những giải khăn gọn gàng được (x. Ga 20:18-19).

- Các môn đệ là những người thụ động. Lính canh là những người chủ động...

Như vậy, không có thể bày đặt ra chuyện Chúa đã sống lại để rồi lừa dối được. Gioan đã hiểu điều đó nên ông đã tin.

Tuy nhiên, nếu chỉ có chứng cứ về ngôi mộ trống thì không thuyết phục cho lắm. Sự kiện này chỉ có tính cách khai mở và là dấu chỉ của sự phục sinh mà thôi. Bằng chứng cho thấy vẫn còn nhiều giả thiết trái ngược nhau được đưa ra. Vậy, chúng ta còn dựa vào đâu nữa?

2. Những lần Đức Giêsu hiện ra và những lời Đức Giêsu đã báo trước

Đức Giêsu sống lại, Ngài đã hiện ra với rất nhiều người, có những lúc trong nhà, trên đường, ngoài bãi biển. Trong số những người được Chúa hiện ra, chúng ta gặp những tên tuổi và những nhóm

người như: hiện ra cho Maria Mácđala (x. Ga 20, 11- 18); với các phụ nữ đi ra viếng mồ Ngài (x. Mt 28, 9-10; Mc 16, 9; Ga 20, 11-18); hiện ra với 2 môn đệ trên đường về Emau (x. Mc 16, 12-13; Lc 24, 13-35); hiện ra với các môn đệ khi các ông đang họp kín, trong đó có Tôma (x. Ga 20, 19-29); bên bờ hồ Giê-nê-darét (Ga 21); phép lạ đánh cá (x. Ga 21, 1- 14).v.v...; và hiện ra tại Galilê, sai các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng (x. Mt 28, 16-20; Mc 16: 14 -18; Lc 24: 36-49; Ga 20: 19-23; Cv 1:6-8).

Những lần hiện ra, có những nhận thức khác nhau, và việc nhận thức này được thực hiện theo nhiều mức độ khác nhau:

- Nhận ra khuôn mặt Đức Giêsu (x. Ga 20, 20.27);
- Nghe thấy những gì Ngài nói (x. Ga 20, 16);
- Những hành động Chúa làm (x. Lc 24, 35);
- Hiếu Kinh Thánh (x. Lc 24, 27.45).

Mặt khác, đây chính là sáng kiến từ phía Đức Giêsu: Ngài đến gặp họ (x. Mt 28, 9); Ngài tiến lại gần các môn đệ, đến ở giữa họ, hiện ra với họ (x. Lc 24, 15), đón gặp họ, cùng đi với họ, và, ở lại với họ (x. Lc 20, 14; 21, 4).

Sự kiện Đức Giêsu hiện ra và việc nhận ra Ngài đã được tông đồ Tôma đáp lại cách tuyệt đối sau khi đã sỏ ngón tay vào lỗ đinh, thọc bàn tay vào cạnh sườn: "lạy Chúa tôi, lạy Chúa của tôi" (Ga 20, 28). Mặt khác, Đức Giêsu còn ra dấu hiệu về việc làm chứng và sứ vụ. Đồng thời, những lần hiện ra, Ngài còn hứa hẹn và loan báo sẽ trao ban Chúa Thánh Thần đến để trợ giúp, đồng hành với các ông trong sứ vụ.

Cuối cùng, Đức Giêsu đã mở lòng trí các ông, để các ông nhớ lại tất cả những điều đã được báo trước trong Kinh Thánh và chính Ngài đã nói cho các ông trước khi lên Giêrusalem để chịu chết: "*Thầy đi Giêrusalem, chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại*" (Mt 16, 21).

Các bằng chứng đã rõ. Chúng ta không thể không tin được. Chỉ có cố chấp và chai lì trong ích kỷ, tội lỗi... thì mới không tin mà thôi.

Như vậy, sự kiện Đức Giêsu sống lại là một biến cố lịch sử, với những chứng từ lịch sử được tất cả bốn sách Tin Mừng ghi lại: ngôi mộ trống, khăn liệm xếp ngay ngắn gọn gàng, Đức Giêsu đã nhiều lần hiện ra cùng ăn uống và đàm đạo với các môn đệ, sai các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng, và hứa sẽ đồng hành với các môn đệ mọi ngày cho đến tận thế qua việc trao ban Chúa Thánh Thần, và điều quan trọng nhất đó là những lần Ngài đã báo trước.

3. Sự kiện Đức Giêsu sống lại và niềm tin của chúng ta

“Chúa Đã Sống Lại! Halêluiya!” đó là tiếng hô vui mừng của Phêrô, của Gioan, của các tông đồ..., và của mọi thế hệ Kitô hữu. Đó là niềm tin của Giáo Hội hơn 2000 năm qua, là Tin Mừng trọng đại không chỉ cho các môn đệ Đức Giêsu mà thôi, nhưng còn cho tất cả mọi người, mọi dân tộc, bởi vì: “Nếu Đức Kitô đã không sống lại, chúng ta là những người khổ nhất trong mọi người” (1Cr 15, 19), và niềm tin của chúng ta trở nên hão huyền, lời rao giảng là vô cố. Nhưng Ngài đã sống lại và đã phục sinh tâm hồn chúng ta, biến chúng ta thành con người mới: “Nếu Thần Khí của Đấng đã làm cho Đức Giêsu sống lại từ cõi chết ngự trong anh em, thì Đấng đã làm cho Đức Giêsu sống lại từ cõi chết, cũng sẽ dùng Thần Khí của Người đang ngự trong anh em, mà làm cho thân xác của anh em được sự sống mới” (Rm 8, 11). Đây quả là Tin Mừng, và Tin Mừng đó phải được vang xa đến tận chân trời góc biển. Cái chết không còn là tiếng nói cuối cùng, bởi vì sau sự chết là sự sống lại, qua đau khổ là vinh quang. Sự kiện Chúa Phục Sinh, đem lại cho chúng ta niềm hy vọng cũng được Phục Sinh như Ngài.

Giờ đây, niềm tin vào Đức Giêsu Phục sinh lại một lần nữa được chúng ta cùng nhau tuyên xưng qua Kinh Tin Kính: *tôi tin Đức Giêsu [...] Đấng đã "chịu nạn đời quan Phongxiô Philatô, chịu đóng đinh trên cây Thánh Giá, chết và táng xác, xuống ngục tổ tông, ngày thứ ba bởi trời kẻ chết sống lại; lên trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng; ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết..."*. Đây là niềm tin của Giáo Hội và của mỗi chúng ta. Chúng ta hãnh diện, tự hào và tuyên xưng đức tin ấy cùng với Giáo Hội và trong Giáo Hội mà chúng ta là thành phần của Giáo Hội ấy. Amen.



ĂN TRONG MÙA CHAY

Lm Phêrô Nguyễn Đức Thắng

Mỗi năm, lúc còn đang ráo riết các lễ hội mùa xuân, cảnh mai mai miết nhuộm vàng để màu nắng tươi, cảnh đào miết mai bung sắc hồng cho làn gió mát, khi lòng người đang chộn rộn bởi những cuộc vui chưa dứt, thì người Công Giáo lặng lẽ thu mình vào Mùa Chay Thánh.



Thói đời, cuộc vui qua mau, một tháng ăn chơi luôn là quá ngắn, nhưng 40 ngày chay tịnh thật quá dài. Chưa thỏa thích với “tháng giêng là tháng ăn chơi”, một số người níu kéo thêm “tháng 2 cờ bạc, tháng 3 rượu chè”. Chẳng riêng dân Việt mê say nên cảm

thấy mùa chay lạc điệu, mà rất nhiều sắc dân khác đón nó cũng hững hờ. Chẳng hạn, để đối phó với chuỗi ngày “Lungo come la quaresima” (thăm thẳm như mùa chay) người Ý sẵn sàng nỗ lực mình cho lễ hội Carnival tưng bừng, vốn có thể kéo dài từ một, hai hay thậm chí ba tuần, tùy theo cấu trúc kinh tế khu vực, và chỉ kết thúc cách không thể vui hơn được nữa vào lúc nửa đêm thứ Ba béo, ngay khi bước qua ranh giới thứ Tư ăn chay.

Mùa chay đến cách kiên quyết, định kỳ nhưng lại luôn “trái khoáy” lòng chúng ta. Không bất ngờ sao được khi đang hừng hực khí thế trong cuộc vui cấp quốc gia với các lễ hội đầu xuân, thì chúng ta, những người Công Giáo, lại phải gồng mình giữ thẳng băng mà nhắc nhau: “nhớ nhé chuẩn bị thứ tư lễ tro đây”. Để rồi tiếp đó là 40 ngày chuyên chăm cho 3 việc biết rồi khổ lắm nói mãi: **“ăn chay, cầu nguyện, chia sẻ”**.

Lời nhắc nhở rất dễ thương sắp tới Lễ tro ăn chay mau chóng phai tàn giữa chuyện hàng ngày ăn nhậu. Vì quen thói “soái ca, đã chơi là chơi hết ga” nên giữ được chữ “ăn” trong **“ăn chay”** rất là khó. Chỉ có các bà các cô là khá hơn, linh động uyển chuyển để khéo léo kết hợp “ăn giảm béo” sau những ngày ăn tết. Ít ai mà giữ tròn các bốn phận quan trọng khác **“cầu nguyện, chia sẻ”**. Ăn

chay kiểu này là ăn gian và thực ra nó đã có từ xa xưa, đã bị tiên tri Isaia vạch mặt *"Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm? Chẳng phải là chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục?"* (Is 58, 2-12).

Vậy nên, để có thể ăn chơi tẹt ga mà không sợ hóc xương gà, không sợ bị cụ Isaia mắng, mùa chay năm nay mỗi người chúng ta để ý tới các cách ăn như sau:

– **Ăn nói:** thánh Giacôbê đã nói "ai làm chủ được miệng lưỡi là người hoàn hảo". Hầu hết các tội ta phạm hàng ngày đều là "ăn bậy nói càn, ăn tục nói phét". Hãy giữ gìn miệng lưỡi của mình, tránh nói hành, nói xấu để dâng lên Chúa lời ca tiếng hát, để mình trở nên duyên dáng đáng yêu. Sự ngọt ngào là dấu chỉ của tâm hồn cao thượng.

– **Ăn mặc:** trang phục đẹp là khi đáp ứng hai tiêu chí: tinh tế và thanh lịch, chứ không phải vì "độc và lạ". Tinh tế là vì biết mình biết người, biết thời gian không gian để trang phục thích hợp. Xu hướng thời nay chỉ chạy theo độc và lạ nên biến nhiều người trở thành lỗ bịch và lạc lõng.

– **Ăn ở:** "Hãy ăn ở nhân hậu, khiêm tốn, và ngay thẳng" (thư 1 Phêrô). Ăn ở ngay lành, nhân ái bao hàm một cuộc sống yêu thương, sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ tha nhân. Nó rất khác với GATO thời nay: ghen ăn tức ở. Giàu sang không vì những gì ta có, mà vì những gì ta có thể cho đi.

– **Ăn năn:** Năn là một loại cỏ dại có củ trong đất và ăn được. Người muốn ăn năn thì phải cúi xuống đào bới đất. Thái độ cúi xuống khi ăn năn đó được cha Đắc Lộ ghi nhận, và giải thích trong Từ Điển Annam – Lusitan – Latinh rằng theo nghĩa bóng là sám hối. Khi ăn năn, chúng ta dễ dàng đến với tòa giải tội để nhậnƠn An Bình.

Tựu trung lại, mùa chay là thời gian thuận lợi để chúng ta nhắc bảo nhau sống tốt hơn, là thời gian thiêng thánh để ta đón nhận được nhiều ơn lành. Hãy ăn ngay ở lành. Đừng ăn gian nói dối, chớ ăn càn nói bậy.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU: HIỂU VÀ THỰC HÀNH

Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

Trong phụng vụ ngày xưa, những người chưa rửa tội chỉ được tham dự phần đầu của thánh lễ, gọi là phần Tiên thánh lễ hay Lễ dự tòng. Khi phần công bố Tin Mừng và bài giảng kết thúc, anh chị em dự tòng được mời ra về. Bây giờ, toàn thể cộng đoàn mới đứng lên dâng lời cầu nguyện. Vì thế, những lời nguyện này được mệnh danh là "Lời nguyện tín hữu" (*oratio fidelium*), nghĩa là, lời nguyện thuộc về dân tư tế của Chúa chứ không thuộc về chủ tế, và chỉ những người đã trở thành tín hữu cũng như hiệp thông hoàn toàn với Giáo hội mới có quyền tham dự.

Lời nguyện tín hữu còn có một số tên gọi khác như: Lời nguyện chung; Lời nguyện chuyển cầu; Kinh cầu (*prière litanique*) hay Lời nguyện phổ quát vì trong kinh nguyện này, các tín hữu thi hành vai trò tư tế phổ quát của mình như một bốn phận (*Ad Gentes*, số 36) mà nài xin Thiên Chúa cho mọi người và cho nhu cầu khắp nơi (1Pr 2, 9; Kh 1, 5-6; Ep 4, 16).

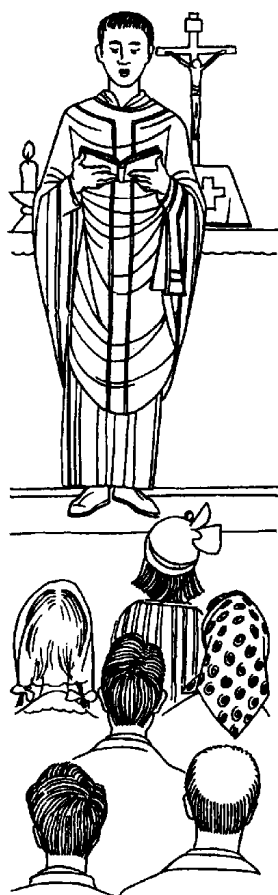
I. LỊCH SỬ



Trong phụng vụ hội đường, có đến 18 lời chúc phúc bao hàm những lời kêu xin cho những nhu cầu khác nhau của cá nhân và cộng đoàn. Ngay từ rất sớm, những lời cầu nguyện tương tự như vậy cũng là một thành phần trong phụng vụ của Giáo hội cả bên Đông phương lẫn Tây phương. Khi nói đến Lời nguyện phổ quát, các giáo phụ thường trưng dẫn lời của thánh Phaolô chỉ dạy: "*Trước hết, tôi khuyên ai nấy dâng lời cầu xin, khẩn nguyện, nài van, tạ ơn cho tất cả mọi người, cho vua chúa và tất cả những người cầm quyền, để chúng ta được an cư lạc nghiệp mà sống thật đạo đức và nghiêm chỉnh. Đó là điều tốt và đẹp lòng Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng*

ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” (Tm 2, 1-4).

Những chứng cứ đầu tiên về Lời nguyện phổ quát là từ bút tích của Đức Clémentê I (gửi cho giáo đoàn Côrintô) và của thánh Justinô tử đạo hồi thế kỷ II. Thánh Justinô cho biết, khoảng năm 150 tại Rôma, khi cử hành Bí tích Thánh Tẩy xong, “tất cả chúng tôi cùng đứng dậy và đọc những Lời nguyện chung (koinai euchai) cầu nguyện cùng Thiên Chúa cho chính chúng tôi... và cho mọi người khác trên thế giới,...”.¹⁴ Thánh nhân viết tiếp, sau đó, cộng đoàn mới cử hành Thánh Thể. Những lời nguyện này quan trọng đến độ các dự tòng không được hiện diện, họ phải ra về sau cử hành Phụng vụ Lời Chúa.



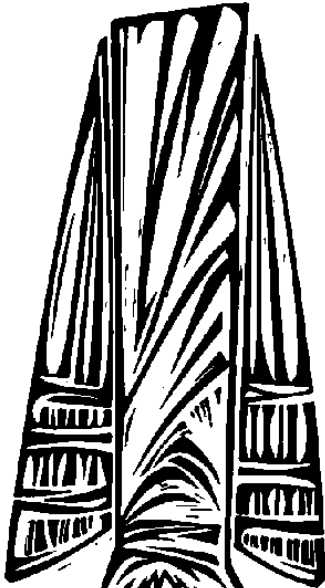
Tới thế kỷ III, nhờ bút tích của thánh Hippolytô trong cuốn Truyền thống tông đồ, người ta biết rõ những lời nguyện này là phần dành riêng cho các tín hữu bởi vì lời nguyện của những người chưa lãnh Bí tích Rửa tội thì “chưa được tinh tuyền”. Thánh nhân viết: “Giáo lý viên phải đặt tay trên những người dự tòng. Họ phải cầu nguyện rồi sau đó, mới giải tán những người này” (Chương 19)¹⁵.

Như thánh Justinô đã nói, vào thời điểm đó, người dự tòng ra về sau cử hành Lời Chúa và Lời nguyện tín hữu mang đúng ý nghĩa của từ: là lời nguyện của người tín hữu, chứ không phải của người còn đang học đạo. Lời nguyện tín hữu là thành phần của cử hành phụng vụ, kết thúc Phụng vụ Lời Chúa và dẫn vào Phụng vụ Thánh Thể, là phần chỉ dành cho Kitô hữu. Thực hành này chắc chắn được chứng nhận một cách mạnh mẽ hồi thế kỷ IV - V trong

¹⁴ *I Apologia 65; Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo, số 1345.*

¹⁵ *Xc. Johannes H. Emminghaus, The Eucharist - Essence, Form, Celebration (Collegeville, Minnesota: The Liturgical Press, 1997), 153.*

Constitutiones Apostolorum (AC 8:10-11) và trong các bài viết của các thánh Augustinô, Cyril thành Giêrusalem và Gioan Kim Khẩu... Các ngài viết rằng trong thánh lễ Chúa nhật, các dự tòng được cho ra về sau bài giảng với những lời nguyện dành cho dự tòng và công thức để giải tán họ. Chỉ sau khi giải tán dự tòng, những tín hữu còn lại mới tham gia Lời nguyện tín hữu¹⁶.



Trong nhiều bài giảng, thánh Augustinô hay kết thúc bằng cách kêu mời mọi người hưởng về Chúa (Conversi ad Dominum), tỉ dụ: Hưởng về Chúa, chúng ta cầu xin cho chúng ta và cho toàn thể dân Người đang hiện diện trong nhà của Người đây; Xin Người đoái thương gìn giữ và bênh đỡ dân Người, nhờ Đức Kitô...¹⁷. Trước đó, người ta không biết cụ thể cách sắp xếp lời nguyện này thế nào. Nhưng đến thế kỷ IV, bên Đông phương, lời nguyện này mang hình thức Kinh cầu (litanie) do một phó tế xướng các ý nguyện, sau mỗi ý nguyện, cộng đoàn Dân Chúa đáp bằng một công thức cố định dâng lên Chúa Kitô: Kyrie eleison (Xin Chúa thương xót chúng con). Khi Kyrie chiếm vị trí vào lúc khởi đầu thánh lễ, những Lời nguyện chuyển cầu bắt đầu biến mất, có lẽ dưới triều của Đức Vigilius (537-555)¹⁸.

Theo ý kiến của Paul De Clerck, vào giữa những năm 250 và 320, bên Tây phương, sách nghi lễ Rôma ((Ritus Romanus) có chứa 9 Lời nguyện trọng thể mang hình thức giống như những Lời chuyển cầu trọng

¹⁶ Xc. *Ibid.*, 153-154.

¹⁷ PL 38:605; 39:1634; Xc. Trần Đình Tứ, *Phụng vụ Thánh lễ* (Sài Gòn: ĐCV Thánh Giuse, 1997), 77.

¹⁸ Xc. Cabié, "The Eucharist" trong A. G. Martimort (ed.), *The Church at Prayer* (Collegeville, Minnesota: The Liturgical Press, 1992), 2: 73.

thể của thứ Sáu Tuần Thánh hiện nay. Nguyên thủy, sau mỗi ý nguyện được phó tế loan báo, cộng đoàn sẽ thỉnh lặng, và lời nguyện chỉ đơn giản kết thúc bằng viêc thưa “Amen”. Tới thế kỷ IV, mới thêm vào những lời tóm lược ý nguyện của chủ tế trước mỗi lời “Amen”. Toàn bộ cấu trúc này sau đó đã được thay đổi bởi Đức Gelasio (492-496). Khi lên ngôi Giáo Hoàng, ngài đã soạn ra một kinh nguyện theo dạng kinh cầu Đông phương và truyền đọc trong cả Giáo hội. Dường như kinh này vay mượn từ các Giáo hội ở phía bắc Italia trong đó cộng đoàn sẽ đáp lại sau mỗi ý nguyện bằng điệp khúc “Lạy Chúa, xin lắng nghe và thương xót chúng con” (Domine, exaudi et miserere)¹⁹. Nhưng chỉ một thế kỷ sau, kinh này cũng biến mất luôn, và phải chờ tới Công đồng Vatican II thì mới được chính thức phục hồi. Nội dung của các lời nguyện này là cầu cho: Giáo hội, nhà cầm quyền, mọi nhu cầu của nhân loại – trở nên Lời nguyện chung cổ kính và súc tích nhất của Hội Thánh Rôma hiện nay²⁰.

Cha A. Nocent đã quả quyết: từ thời thánh Justinô cho tới triều đại của Đức Fêlixê III (483-492), cấu trúc của phần Phụng vụ Lời Chúa là: Bài đọc Sách Thánh, Thánh vịnh Đáp ca, bài giảng, Lời nguyện tín hữu²¹.

Từ thời Đức Grêgôriô Cả (thế kỷ VI), Lời nguyện chung bị quên lãng trong phụng vụ Rôma, mỗi năm chỉ đọc một lần vào chiều thứ Sáu Thánh. Lý do được các sử gia như Callewaert và Jungmann đưa ra là vì trong Kinh Tạ Ơn (Lễ quy Roma) cũng đã có những Lời chuyển cầu cho các nhu cầu của Hội Thánh, vì thế không nên lập lại ở chỗ khác²².

Sách lễ 1570 cho thấy có dấu vết của những lời nguyện này. Trước khi phần dâng lễ bắt đầu, chủ tế nói: “Chúng ta hãy cầu nguyện”, nhưng không có lời nguyện nào theo sau²³. Mãi đến thế

¹⁹ Xc. John D. Laurance (ed.), *The Sacrament of the Eucharist* (Collegeville, Minnesota: The Liturgical Press, 2012), 143.

²⁰ Trần Đình Tứ, *Phụng vụ Thánh lễ*, 77.

²¹ Xc. *Ibid.*

²² Xc. Phan Tấn Thành, *Cử hành Bí tích Tình yêu* (Sài Gòn: Học Viện Đaminh, 2012), 175.

²³ Xc. Paul Turner, *The Supper of the Lamb* (Chicago: Liturgy Training Publications, 2011), 45.

kỷ XX, Công đồng Vatican II mới tái lập lời nguyện này trong thánh lễ. Hiến chế về Phụng vụ Thánh của Công đồng Vatican II (PV) đã quyết định lấy lại Lời nguyện phổ quát hay Lời nguyện tín hữu trong thánh lễ:

Phải tái lập (restituatur) “Lời nguyện chung” hay “Lời nguyện tín hữu”, sau Phúc Âm và bài giảng, nhất là những ngày Chúa nhật và lễ buộc, để khi dân chúng tham dự lời nguyện đó, họ cầu khẩn cho Hội Thánh, cho các nhà cầm quyền, cho những kẻ khốn khổ vì mọi nhu cầu khác nhau, cho tất cả mọi người, và cho phần rỗi của toàn thế giới (PV 53).

Như vậy, Giáo hội mong ước ít là Lời nguyện chung được thực hiện vào các ngày Chúa nhật và lễ buộc (PV 53). Để thi hành nghiêm chỉnh quyết định này, Bộ Nghi lễ, với sự cộng tác của Hội đồng thực thi Hiến chế về Phụng vụ Thánh, ngày 26-09-1964, đã ban hành Huấn thị Inter oecumenici (IOE 56), và năm 1966 đã xuất bản cuốn các Lời nguyện tín hữu mẫu dưới tựa đề là De oratione communi seu fidelium. Ngày nay, Lời nguyện tín hữu đã được chính thức ghi vào Nghi thức thánh lễ của Sách lễ Rôma công bố ngày 03-04-1969.

II. CẤU TRÚC

A. Phần thứ I

Vị chủ tế hướng dẫn cộng đoàn chú ý đến Lời nguyện tín hữu và liên kết lời nguyện này với màu nhiệm đang cử hành, với ngày lễ, hoặc mùa phụng vụ, hay với một vài khía cạnh đặc biệt của Lời Chúa vừa được công bố.

B. Phần thứ II

Thầy phó tế hoặc nếu thầy vắng mặt, một thừa tác viên khác xướng một chuỗi những ý nguyện với lời thưa của cộng đoàn sau mỗi ý nguyện.

C. Phần thứ III

Cầu nguyện bằng cách thỉnh lạng ngăn rồi vị chủ tế hướng về Thiên Chúa, tóm tắt và nài xin Chúa thương chấp nhận lời cầu của cộng đoàn, kết thúc cộng đoàn thưa Amen.

(Còn tiếp 1 kỳ)

THẰNG TRẦM CỦA ĐỨC TIN

Rev. Ron Rolheiser, OMI

Nhà thơ và là nhà thần nghiệm Rumi, phái Sufi, từng viết rằng chúng ta sống với một bí mật thâm sâu mà đôi khi chúng ta biết, rồi lại không biết, rồi lại biết. Đây là mô tả rất hay về đức tin.



Đức tin không phải là thứ bạn có thể giành lấy một lần là xong. Đức tin là thể này: Có những lúc bạn bước đi trên mặt nước, và có những lúc bạn chìm ngihm như hòn đá đến tận đáy.

Tin Mừng làm chứng cho điều này, nhất là trong câu chuyện thánh Phêrô bước đi

trên mặt nước. Chúa Giêsu bảo Phêrô ra khỏi thuyền và bước đi trên mặt nước đến với Ngài. Lúc đầu thì được, Phêrô không nghĩ gì và bước đi trên mặt nước, nhưng đến khi ông ý thức được việc mình đang làm, thì ông chìm ngihm. Chúng ta cũng thấy được sự dao động khủng khiếp nơi các môn đệ trong thời gian sau khi Chúa phục sinh. Chúa Giêsu hiện ra với họ, họ tin Ngài đã sống lại, rồi Ngài lại biến mất, và họ lại mất lòng tin, trở lại cuộc sống thường nhật trước khi gặp Ngài, đi đánh cá ngoài biển. Trình thuật sau biến cố phục sinh đã thể hiện những động năng của đức tin khá rõ ràng: Bạn tin. Rồi bạn không tin. Rồi bạn lại tin. Ít nhất, về ngoài là thế.

Chúng ta cũng thấy một ví dụ khác trong chuyện thánh Phêrô chối Chúa Giêsu. Trong Tin mừng theo thánh Maccô, Chúa Giêsu bảo rằng có một bí mật phân chia người có đức tin và người không có. Thầy cho các con biết bí mật của nước trời, nhưng chỉ dùng dụ ngôn với người ngoài. Nghe có vẻ như Ngộ đạo thuyết, với ý niệm rằng có một mật mã bí mật nằm đâu đó (như trong truyện Mật mã Da Vinci chẳng hạn) mà một số thì biết và số khác không biết, và bạn được dự phần hay không là tùy vào hiểu biết này. Nhưng ý

Chúa Giêsu không phải thế. Bí mật của Ngài là một bí mật mở, tất cả mọi người đều có thể biết: đó chính là ý nghĩa của thập giá. Bất kỳ ai hiểu được điều này sẽ hiểu toàn bộ ngụ ý của Chúa Giêsu, và ngược lại. Chúng ta dự phần hay không, tùy vào việc chúng ta có thể hay không thể nắm bắt và đón nhận ý nghĩa cái chết của Chúa Giêsu.

Nhưng, dự phần hay không, không phải là một chuyện làm một lần là xong. Đúng hơn, chúng ta vào rồi ra! Và sau khi thánh Phêrô đã chối Chúa Giêsu, Tin mừng viết rằng: "Ông đi ra ngoài". Câu này vừa có ý theo nghĩa đen và nghĩa bóng. Sau khi chối Chúa, thánh Phêrô bước ra khỏi cửa đi vào đêm tối để tránh xa đám đông, nhưng ông cũng bước ra khỏi ý nghĩa đức tin của mình.

Đức tin của chúng ta cũng lên lên xuống xuống vì một lý do khác, đó là chúng ta hiểu sai về cách vận hành của đức tin. Lấy ví dụ chàng thanh niên giàu có đã đến hỏi Chúa Giêsu: "Thầy nhân lành, con phải làm gì để có sự sống đời đời?". Cách chọn từ của anh này là điểm đáng chú ý: "có". Sự sống đời đời như một thứ để chiếm hữu sao? Chúa Giêsu nhẹ nhàng chỉnh đốn cách chọn từ của anh, và dạy cho chúng ta một điều quan trọng sống còn về đức tin. Chúa Giêsu nói: "Nếu anh mong muốn đón nhận sự sống đời đời", thế nghĩa là đức tin và sự sống đời đời không phải là thứ để chiếm hữu, cất giữ, và bảo vệ như thóc trong kho lẫm, tiền trong ngân hàng, hay nữ trang trong rương hòm. Đức tin và sự sống đời đời, chỉ có thể đón nhận, như không khí chúng ta hít thở vậy. Không khí thì miễn phí, có khắp nơi, và sức khỏe của chúng ta không phụ thuộc vào sự hiện diện của không khí, bởi mọi lúc mọi nơi đều có không khí mà, nhưng sức khỏe của chúng ta phụ thuộc vào tình trạng lá phổi vào thời điểm đó. Đôi khi chúng ta hít thở sâu và cảm nhận luồng khí, nhưng đôi khi, vì nhiều lý do khác nhau, chúng ta hít thở kém, hỗn hển, hết hơi, hay nghẹt thở. Cũng như hít thở, đức tin cũng có những thể thức của mình.

Và do đó, chúng ta cần phải hiểu đức tin của mình, không phải như một thứ để chiếm hữu hay có thể đạt được một lần là xong, một thứ chỉ có thể mất đi khi xảy ra biến chuyển cực kỳ lớn trong cuộc đời, khi chuyển từ người có đức tin sang người vô thần. Abraham Heschel đã nói rằng, "Đức tin không phải là tình trạng tin

liên tục, nhưng là một dạng thành tín, trung thành với những thời khắc mà chúng ta có đức tin”.

Và điều này làm khuấy động một điều khác nữa: Đức tin thật, không hẳn phải được diễn tả hoàn toàn trong tính tôn giáo, nhưng có thể biểu lộ trong sự thành tín, trung thành, và tin cậy. Ví dụ như, trong Giờ Tươi Sáng [The Bright Hour], một hồi ký đầy mãnh liệt viết vào thời điểm hấp hối vì bệnh ung thư, Nina Riggs đã chia sẻ đức tin mạnh mẽ nhưng âm thầm của cô khi bình thản đón nhận cái chết. Cô không có một đức tin tôn giáo rõ ràng, nhưng có lần một y tá đã nói với cô: “Đức tin, cô phải có nó, và cô phải cần nó!”. Lời này khiến trong lòng cô phải suy ngẫm về những gì cô tin hay không tin, và cô đã đi đến suy nghĩ này: “Với tôi, đức tin hệ tại ở việc nhìn chăm chăm vào hố thẳm, thấy có bóng tối và những điều ta không biết, nhưng lòng thấy ổn với việc đó”.

Chúng ta cần phải tin những sự mà chúng ta không biết, biết rằng chúng ta sẽ ổn, dù cho rồi một ngày nào đó, chúng ta sẽ như người đang đi trên nước mà chìm ngấm. Đức tin là một sự thâm sâu hơn cảm nhận của chúng ta nhiều.

CHIA BUỒN

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn được tin:

CỤ ÔNG GIOAN BAOTIXITA NGUYỄN TIẾN HÙNG

**là thân phụ anh Gioan Baotixita Maria Nguyễn Thế Vịnh,
Trưởng Ban chấp hành CĐLCTX TGP Sài Gòn.**

Đã được Chúa gọi về lúc 13g00 ngày 10.03.2019. Hưởng thọ 87 tuổi.

Cha Tổng LH Ernest và Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn xin thành kính phân ưu cùng Anh và gia đình. Xin Lòng Thương Xót của Chúa cho linh hồn Gioan B. sớm được hưởng Tôn nhan Chúa.

7 LÝ DO ĐỂ XUNG TỘI

Viễn Đông (chuyển ngữ từ Canterbury Tales)

ĐGH Gioan-Phaolô II xưng tội hằng ngày, ngài nói: "Theo ơn gọi mà con người nhận từ Thiên Chúa, tìm sự thánh thiện sẽ là ảo tưởng nếu không thường xuyên tham dự Bí tích Hòa giải. Những người thường xuyên xưng tội với ước muốn tiến bộ sẽ thấy những bước dài trong đời sống tâm linh".

Đây là 7 lý do để thường xuyên xưng tội trong Mùa Chay Thánh (hằng tuần hoặc hai tuần một lần):

1. ƠN THA TỘI LÀ TẶNG PHẨM

Đức Kitô đã trao ban cho chúng ta Bí tích Hòa giải và muốn chúng ta tận hưởng hồng ân qua Bí tích này. Ngài nói với các linh mục tiên khởi, các Tông đồ: "*Hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần. Các con tha tội cho ai thì người ấy được tha*" (Ga 20:22). Chúa Kitô trao cho chúng ta Bí tích của Ân Sủng và Lòng Tha Thứ vì Ngài yêu thương tất cả chúng ta. Đó là Tặng phẩm của Lòng Thương Xót chứ không chỉ là nhiệm vụ.

2. CHÚNG TA ĐỀU LÀ TỘI NHÂN

Chúng ta đều là tội nhân, cần phải xét mình và sám hối để lãnh nhận ơn tha thứ. "*Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta*" (1 Ga 1:8). Chúng ta thường không chân thật với lòng mình và không dùng "thầy thuốc tâm hồn" để giúp chẩn đoán chúng ta về phương diện tâm linh. Nếu bạn đau ở tay hoặc ở lưng, bạn phải đi bác sĩ. Nếu bạn bị đau ở linh hồn qua việc phạm tội, sao bạn không đi chữa bệnh tâm linh – đi xưng tội?

3. XUNG TỘI LÀ NHẬN HỒNG AN

Không nên sợ xưng tội. Xưng tội là bình an. Chúng ta vui mừng lãnh nhận Bí tích Rửa tội, Bí tích Hôn phối, và Bí tích Truyền chức. Tại sao chúng ta không dùng phương kế xưng tội là cuộc chiến đấu vĩ đại nhất của người tin vào Đức Kitô? Tại sao chúng ta không vui mừng khi được Chúa Kitô tha thứ qua vị linh mục đại diện cho Thiên Chúa và giáo hội?

4. TỘI LỖI DẪN TỚI SỰ CHẾT

Có những tội dẫn đến cái chết: *"Nếu ai biết anh em mình phạm thứ tội không đưa đến cái chết, thì hãy cầu xin, và Thiên Chúa sẽ ban sự sống cho người anh em ấy; đó là nói về những ai phạm thứ tội không đưa đến cái chết. Có một thứ tội đưa đến cái chết, tôi không bảo phải cầu xin cho thứ tội ấy"* (1 Ga 5:16). Tội dẫn đến cái chết và tách linh hồn chúng ta khỏi sự sống vĩnh hằng thuần khiết ở nơi Thiên Chúa Ba Ngôi. Sự ăn năn và sự tha thứ bảo toàn tâm hồn chúng ta ở trong tình yêu đối với Thiên Chúa và tha nhân. Sự tha tội truyền ân sủng vào tâm hồn chúng ta và "phê chuẩn" sự sám hối của chúng ta.

5. TỘI LỖI GÂY KHÓ CHỊU

Ma quỷ thường đè nặng chúng ta bằng tội lỗi. Tội lỗi có thể là điều tốt nếu chúng ta chuyển tội lỗi thành lòng sám hối. Dĩ nhiên ma quỷ ghét điều này, nhưng Thiên Chúa và các thiên thần lại yêu thích điều đó. Do đó, hãy thoát ra khỏi tội lỗi và nghe linh mục nói: *"Tôi tha tội cho bạn nhân danh Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần"*.

6. XƯƠNG TỘI KẾT HỢP BẠN TRỌN VẸN VỚI GIÁO HỘI

Khi bạn xưng tội, bạn nhận biết mình đã phạm tội chống lại Thiên Chúa, đồng thời chống lại những người khác, bạn đã làm suy yếu sự làm chứng của mỗi Kitô hữu. Vô tình bạn nói với những người không có niềm tin Kitô rằng: *"Tất cả Kitô hữu đều giả nhân giả nghĩa"* (All Christians are hypocrites). Khi bạn đi xưng tội, bạn nhận biết mình đã làm đau lòng các Kitô hữu bằng chính tội lỗi của mình. *"Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận cùng đau. Nếu một bộ phận nào được vẻ vang, thì mọi bộ phận cũng vui chung"* (1 Cr 12:26). Linh mục đại diện Thiên Chúa và giáo hội nhờ Bí tích Truyền chức, linh mục nhận lời thú tội của bạn và bảo đảm ơn tha tội của Thiên Chúa và toàn thể giáo hội.

7. RƯỚC LỄ LÀM BẠN MẠNH MẼ HƠN

Khi bạn rước lễ, bạn lãnh nhận Mình Máu Chúa Kitô thật, Ngài là Đấng Cứu Độ. Khi bạn xưng tội và rước lễ, bạn được kết hợp với Chúa Kitô qua Bí tích Thánh Thể. Cũng vậy, nếu bạn sống trong tội, bạn sẽ KHÔNG BAO GIỜ được lãnh nhận Thánh Thể vì bạn sẽ phi báng Chúa Kitô và đáng nguyên rửa đời đời! Do đó, xưng tội là chữa lành linh hồn và làm sâu lòng yêu mến Chúa Kitô trong Bí tích Thánh Thể.

ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT và HỒNG ÂN ĐƯỢC CHỮA LÀNH

Lm. Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Đặc trách CD LCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

(Tiếp theo và hết)

2. Hồng ân được chữa lành.

Trước hết, chúng ta cần nhìn nhận rằng, nếu ai đó nhận được ơn chữa lành là chúng ta nhận được ơn từ lòng thương xót của Thiên Chúa. Dù có sự can thiệp của thừa tác viên của Chúa, hay khi chúng ta cầu nguyện ở một nơi linh thánh, thậm chí, khi chúng ta đến xin ơn ở nơi mộ các thánh, các nơi Đức Mẹ hiện ra, hồng ân chữa lành vẫn luôn phát xuất từ lòng thương xót của Thiên Chúa và lời chuyển cầu của các thánh. Hồng ân được chữa lành ấy được trao ban cho chúng ta không chỉ để xoa dịu cơn đau thể lý mà dẫn đưa chúng ta đến sự giải thoát của tâm hồn. Vì thế, mỗi khi nhận được ơn chữa lành, chúng ta ý thức rằng, Chúa Giêsu phục vẫn đang đồng hành với Giáo hội và Người vẫn đang chạnh lòng thương với con người hôm nay.

Hồng ân được chữa lành về thể lý chỉ là giai đoạn khởi đầu để khởi dậy và củng cố chúng ta trong cuộc lữ hành đức tin. Điều quan trọng là, qua ơn chữa lành, chúng ta sống đức tin và thể hiện lòng tín thác vào Chúa mỗi ngày một mãnh liệt hơn để nhận được ơn cứu rỗi sau khi hoàn tất cuộc đời này. Nếu không hướng đến mục đích tối hậu là sự sống đời đời, mà chỉ chạy đến lòng thương xót Chúa mỗi khi có bệnh, chúng ta đã coi Chúa là ông thầy chữa bệnh đơn thuần, hay là Đấng ban phát phép lạ. Năm xưa, Chúa Giêsu đã nói với dân chúng rằng: "*Thật, tôi bảo thật các ông, các ông đi tìm tôi không phải vì các ông đã thấy dấu lạ, nhưng vì các ông đã được ăn bánh no nê*" (Ga 6,26). Có lẽ, hôm nay Chúa Giêsu cũng nhắc lại điều ấy cho những ai chỉ đến với lòng thương xót Chúa vì ơn chữa bệnh. Thiên Chúa và triều thần thánh trên trời vui mừng không phải vì một người bệnh được chữa lành nhưng vui mừng vì có người tội lỗi đã ăn năn hối cải (x. Lc 15,10).

Mặt khác, dù có được khỏi bệnh nhờ chạy đến lòng thương xót Chúa, chúng ta cũng không thoát khỏi 'cơn bệnh' sự chết về thể lý. Ai giữ lấy mạng sống mình, thì sẽ mất. Trái lại, còn ai liều mất mạng sống mình vì Chúa, thì sẽ tìm thấy được (x. Mt 10,39). Vì vậy, chúng ta đến với lòng thương xót của Chúa không chỉ để xin những ơn may lành nhưng quan trọng hơn là chúng ta đang củng cố và phát triển đức tin. Chính đức tin này là cách thức chúng ta đang cộng tác đắc lực với lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa. Thiên Chúa luôn yêu thương, luôn tỏ lòng thương xót với con người cách vô biên. Những ai thể hiện lòng tín thác vào Chúa một cách mãnh liệt, người đó có quyền hy vọng nhận được những ơn đặc biệt hơn từ lòng thương xót của Chúa.



Kể đến, chúng ta có thể nhận ra rằng, hầu hết các phép lạ chữa lành mà Chúa đã thực hiện để khơi dậy, củng cố đức tin và có sự cộng tác của con người thể hiện qua hành vi đức tin. Chúa Giêsu chữa khỏi bệnh cho bà bị băng huyết và nhấn mạnh cho bà điều này:

“Con, cứ yên tâm, lòng tin của con đã cứu chữa con (Mt 9, 22). Chúa Giêsu chữa lành cho hai người bị mù và nhắc nhở họ điều quan trọng: “Các anh tin thế nào thì được như vậy” (Mt 9,29). Đôi lúc, những người bị bệnh không có khả năng thể hiện niềm tin ra bên ngoài cách cụ thể, thì niềm tin của những người thân, hoặc cộng đoàn cũng giúp cho người bệnh nhận được ơn chữa lành. Chúa chữa người nô lệ của viên đại đội trưởng không phải vì thấy niềm tin của người nô lệ nhưng vì chính lòng tin của viên đại đội trưởng (x. Lc 7, 1-10). Chúa chữa người con gái duy nhất của ông trưởng hội đường tên là Giaia vì lòng tin của chính ông chứ không phải của người con gái (x. Lc 8, 40-56). Chúa đã cho Ladarô sống lại nhờ lòng tin của Mácta và Maria (x. Ga 11,1 - 44).

Vì thế, đức tin là yếu tố quan trọng để chúng ta lãnh nhận nhiều hồng ân từ lòng thương xót Chúa. Chúng ta không lo lắng bằng khoăn vì sợ không nhận được ơn lành từ lòng thương xót Chúa

nhưng hãy lo sợ bởi lòng chúng ta ngày càng ra trai cứng, không còn tín thác vào lòng thương xót Chúa. Nếu chúng ta thật sự tin tưởng vào Chúa, Lời Chúa an ủi chúng ta "*Nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải thôi, thì dù anh em có bảo núi này: "rời khỏi đây, qua bên kia!" nó cũng sẽ qua, và sẽ chẳng có gì mà anh em không làm được*". (Mt 17,20). Trái lại, nếu chúng ta đang sống thất vọng, đang mất dần niềm tin vào Chúa, chúng ta hãy nghe lời cảnh báo của Chúa Giêsu: "*Khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chẳng*" (Lc 18,8).

Thiên Chúa vẫn luôn yêu thương và thể hiện lòng thương xót với con người hôm nay qua các hoạt động của Giáo hội. Chúa đã ủy thác cho Giáo hội kho tàng ơn cứu độ và Giáo hội có trách nhiệm gìn giữ và trình bày cách đầy đủ kho tàng ấy cho con người hôm nay, hầu cho mọi người nhận biết Chúa để được sống và sống dồi dào. Qua Giáo hội và qua các hoạt động của Giáo hội, con người ngày hôm nay có thể vẫn nhận được nhiều ơn lành của lòng thương xót Chúa, trong đó có ơn chữa lành. Nhận được ơn chữa lành, chúng ta ý thức mạnh mẽ về sự hiện hữu của Thiên Chúa một cách mạnh mẽ hơn và cảm tạ lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa. Đồng thời, chúng ta không ngừng quyết tâm sống đức tin, biểu cảm lòng yêu mến Chúa bằng một đời sống cầu nguyện kinh thương xót, sống tin sống động, đức cậy vững vàng và sống đức ái viên mãn, để sau khi hoàn tất cuộc đời này, chúng ta có quyền chìm đắm trong bể tình yêu thương xót vô biên của Thiên Chúa trong hạnh phúc Nước Trời.

Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG THÁNH KINH

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy, MSV

(Tiếp theo và hết)

Trong Phúc âm của Thánh sử Luca có dụ ngôn Con Chiên Lạc (Lc 15, 4-7) và dụ ngôn Đồng Bạc Bị Mất (Lc 15, 8-9). Mỗi lần đều có mức nhấn mạnh tương tự về niềm vui có trong trường hợp của đứa con hoang đàng (Lc 15, 11-32). Lòng thành tín của người cha hoàn toàn được tập trung vào tính nhân bản đối với đứa con hư hỏng, về nhân phẩm của đứa con.

Điều này giải thích mọi niềm vui nổi mừng lúc đứa con trở về nhà. Do đó, người ta có thể nói rằng tình thương dành cho đứa con là tình yêu xuất phát từ chính bản chất tình phụ tử, theo cách thức bắt buộc người cha quan tâm đến nhân phẩm của đứa con. Mỗi quan tâm này là thước đo tình yêu thương của người cha, tình yêu thương mà thánh Phaolô diễn tả: “Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả. Đức mến không bao giờ mất được. Ôn nói tiên tri ư? Cũng chỉ nhất thời. Nói các tiếng lạ chẳng? Có ngày sẽ hết. Ôn hiểu biết ư? Rồi cũng chẳng còn” (1Cr 13, 4-8).

Lòng Thương Xót – như Đức Kitô đã bày tỏ trong dụ ngôn Người Cha Nhân Hậu (hoặc dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng) – có dạng nội tại của tình yêu trong Tân Ước gọi là “agape”. Tình yêu thương này có thể đạt tới mọi đứa con hoang đàng, tới mọi nỗi khổ đau của con người, tới cả nỗi khốn khổ luân lý và tội lỗi.

Khi điều này xảy ra, con người là khách thể của Lòng Thương Xót mà không hề cảm thấy bị hạ nhục, mà cảm thấy lại được tìm thấy và “được phục hồi giá trị”. Người cha bày tỏ niềm vui mừng đối với đứa con vừa “được tìm thấy” và như ‘chết sống lại”.

Niềm vui này thể hiện cái tốt nguyên trạng, dù đứa con hoang đàng cũng không thể ngăn cản tình cha thương con. Niềm vui đó còn thể hiện cái tốt lại được tìm thấy, khi đứa con trở về thú nhận tội lỗi. Điều xảy ra giữa mỗi quan hệ phụ tử trong dụ ngôn của Chúa Giêsu không được đánh giá “từ bên ngoài”. Định kiến của

chúng ta về Lòng Thương Xót đa số là hậu quả của việc chúng ta đánh giá theo bề ngoài.

Thình thoảng điều này xảy ra bằng cách theo phương pháp đánh giá mà chúng ta thấy trong Lòng Thương Xót vượt trên mọi mối quan hệ bất bình đẳng giữa người trao Lòng Thương Xót và người nhận Lòng Thương Xót. Do đó, chúng ta vội vã “chiết khấu” Lòng Thương Xót mà “thu nhỏ” người nhận, cho nên chúng ta xúc phạm nhân phẩm người khác.

Dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng cho thấy thực tế khác hẳn: Mối quan hệ của Lòng Thương Xót dựa trên kinh nghiệm chung của cái tốt là con người, kinh nghiệm chung của phẩm chất đúng nơi con người. Kinh nghiệm chung này làm cho đứa con hoang đàng bắt đầu tự nhận thấy mình và hành động của mình bằng sự thật trọn vẹn (đó là khiêm nhường). Mặt khác, vì chính lý do này mà đứa con trở thành cái tốt riêng của người cha: Người cha thấy rõ cái tốt đạt được nhờ mầu nhiệm của chân lý và yêu thương để người cha có vẻ quên mọi tội lỗi mà đứa con đã phạm.

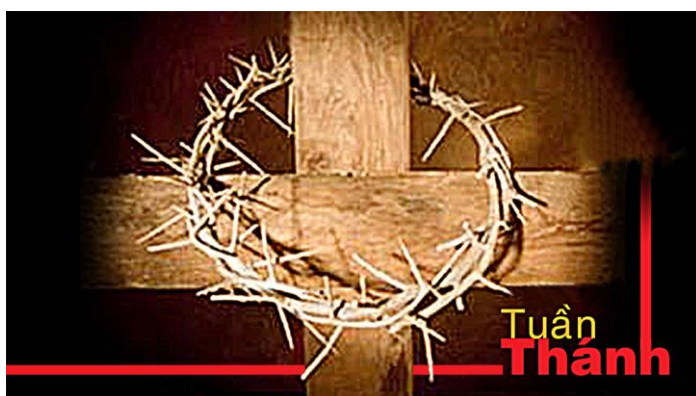
Hoán cải là cách diễn tả cụ thể nhất về tác dụng của tình yêu và sự hiện hữu của Lòng Thương Xót trong thế giới loài người. Dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng diễn tả theo cách đơn giản nhưng sâu sắc trong thực tế cải tà quy chánh.

Ý nghĩa riêng và đúng của Lòng Thương Xót không chỉ bao gồm trong cách nhìn, mà còn xuyên suốt và đầy lòng trắc ẩn: Lòng Thương Xót được diễn tả về phương diện đúng và riêng khi Lòng Thương Xót phục hồi để đánh giá, thúc đẩy và thu hút những điều tốt từ mọi dạng của điều xấu hiện hữu trong thế giới và trong con người. Hãy hiểu theo cách này, Lòng Thương Xót cấu thành nền tảng của sứ vụ cứu độ và sức mạnh trong sứ vụ của Đức Kitô.

Các tông đồ và các môn đệ của Ngài đã hiểu và thực hành Lòng Thương Xót như cách của Ngài. Lòng Thương Xót không bao giờ ngừng mạc khải, bằng tâm khảm và trong hành động, như bằng chứng hùng hồn về tình yêu: “Đừng để cho sự ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác” (Rm 12, 21). Khuôn mặt đích thực của Lòng Thương Xót phải được mạc khải theo cách mới. Mặc dù có nhiều định kiến, Lòng Thương Xót vẫn thực sự rất cần thiết trong thời đại chúng ta hôm nay.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC**PHỤNG VỤ TUẦN THÁNH**
Cơ Cấu và Ý nghĩa các Nghi Thức**Đức Ông Phanxicô Borgia Trần Văn Khả**

Tuần thánh được các giáo phụ gọi là tuần trọng nhất trong Năm phụng vụ, tuần Mẹ của các tuần lễ. Trong Tuần thánh, Giáo Hội cử hành các mầu nhiệm cứu chuộc đã được Chúa Kitô hoàn tất trong những ngày cuối đời dương thế của Ngài. Vì thế Nghi thức Tuần thánh phải được cử hành một cách long trọng và trang nghiêm. Phải làm sao cho giáo dân hiểu rõ tầm quan trọng của Tuần thánh và hết sức tham dự.



Nghi thức Canh thức vượt qua được Đức Thánh Cha Piô XII cải tổ vào năm 1951 và Nghi thức Tuần thánh được Ngài cho cải tổ năm 1955, với mục đích làm sáng tỏ ý nghĩa đích thực của Tuần thánh và làm cho tín hữu

tham dự một cách ý thức và tích cực hơn, để lãnh nhiều ơn thánh. Cuộc canh tân phụng vụ đã lấy lại các nghi thức cải tổ này và đem vào trong Sách lễ Rôma.

Hôm nay tôi muốn trình bày, với cái nhìn tổng hợp, Phụng vụ Tuần thánh: cơ cấu các nghi lễ, mối liên hệ giữa chúng và ý nghĩa của các buổi cử hành này, để giúp tín hữu hiểu các nghi lễ và cử hành xứng đáng, cũng như tham dự một cách tích cực và sốt sắng.

Tuần thánh bắt đầu từ Chúa Nhật Lễ Lá và kéo dài tới Chúa Nhật phục sinh, gồm hai phần:

1. Chúa Nhật Lễ Lá, thứ hai, thứ ba và thứ tư và sáng thứ năm tuần thánh.
2. Tam nhật thánh.

I. CHÚA NHẬT LỄ LÁ



Chúa nhật Lễ Lá được cử hành để tưởng nhớ việc Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem một cách trọng thể như vị Cứu thế, và để khai mạc việc tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa Kitô. Hai điểm này được thể hiện trong phụng

vụ Chúa nhật Lễ Lá qua các nghi lễ sau đây:

1. Nghi thức làm phép lá và rước kiệu trọng thể vào nhà thờ.

Nghi thức này có mục đích tưởng nhớ biến cố Chúa Giêsu Kitô cứu thế vào thành Giêrusalem cách trọng thể. Trong khi làm phép lá, có đọc bài sách Tin mừng tường thuật biến cố này (Năm A, theo Phúc âm thánh Mathêô 21, 1-11; Năm B theo thánh Marcô 11, 1-10 và Năm C, theo thánh Luca 19, 28-40). Linh mục mặc phẩm phục đỏ tượng trưng cho cuộc vinh thắng của Chúa Giêsu Vua cứu thế. Trong khi đi rước kiệu từ một nơi khác tới nhà thờ, người ta thường hát các bài thánh ca để tôn vinh Chúa Giêsu Kitô là Vua: đây là cách thức trọng thể để tưởng niệm việc Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem; nơi nào không thể cử hành cách trọng thể như trên, thì cử hành theo hai cách đơn sơ hơn, như ghi trong Sách Lễ Rôma.

2. Thánh lễ và việc đọc bài thương khó của Chúa Kitô.



Trong phần này, Giáo Hội bắt đầu loan báo và tưởng niệm cuộc thương khó và tử nạn của Chúa Giêsu Kitô, vì thế Chúa Nhật Lễ Lá hôm nay cũng còn được gọi là Chúa Nhật Thương Khó. Để cho thấy việc tưởng niệm này,

Giáo Hội cho đọc bài thương khó từ ba thánh sử nhất lãm được tuyên đọc trong ba năm (Mathêô 26, 14-27, 66 cho năm A; Marcô 14, 1-15, 47 cho năm B và Luca 22, 14-23, 6 cho năm C). Bài đọc

I (Is 50, 4-7) là bài ca thứ III của người tôi tớ Đức Giavê, cũng tiên báo về về cuộc đau khổ của Chúa Kitô; và bài sách từ thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu Philiphê 2, 6-11 nói về cuộc từ bỏ của Con Thiên Chúa làm người, hạ mình cho đến chết và chết trên thập giá.

II. THỨ HAI, THỨ BA VÀ THỨ TƯ TUẦN THÁNH

Giáo Hội tiếp tục suy niệm về cuộc tử nạn của Chúa Kitô, với các bài Sách Thánh về cuộc tử nạn này (thứ 2: Is 42, 1-7: bài ca I về Người tôi tớ Đức Giavê; thứ 3: Is 49, 1-6: bài ca II về Người tôi tớ Đức Giavê; thứ 4: Is 50, 4-9a: bài ca III về người tôi tớ Đức Giavê).

Các bài Sách Tin Mừng tiếp tục cho thấy cuộc tử nạn này, và nói tới nguyên nhân đưa tới cuộc tử nạn này, tức là cuộc xung đột giữa Chúa Giêsu và các thù địch của Ngài (thứ 2: Ga 12, 1-11: xúc dầu tại Betania; thứ 3: Ga 13, 11-33; 36-38: báo trước việc Phêrô chối Chúa; thứ 4: Mt 26, 14-25: Giuđa phản bội), là những lý do trực tiếp đưa tới án tử cho Chúa Kitô.

III. THỨ NĂM TUẦN THÁNH

Ngày Thứ Năm Tuần Thánh gồm hai thánh lễ: Lễ Dầu và Lễ Tiệc Ly.

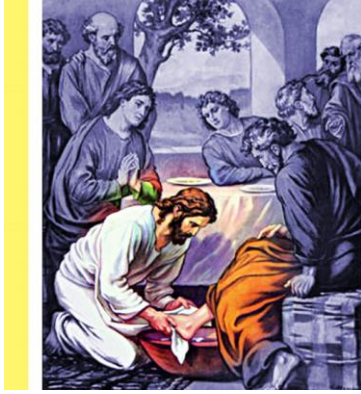
1. Lễ Dầu

Tại nhà thờ chính tòa, Đức Giám mục và các linh mục trong giáo phận đồng tế, với sự tham dự đông đảo của giáo dân của giáo phận, và trong thánh lễ này Đức Giám mục làm phép Dầu bệnh nhân (Oleum infirmorum = OI); dầu dự tòng (Oleum catechumenorum: OC) và thánh hiến dầu thánh (Sanctum chrisma = SC). Nếu vì lý do mục vụ nào đó, mà giáo dân không thể tham dự đông đảo được vào sáng thứ năm tuần thánh, thì có thể dời thánh lễ này vào mấy ngày trước đó, nhưng đừng xa Lễ Phục sinh quá. Trong đêm vọng phục sinh, dầu mới này sẽ được dùng để cử hành các bí tích khai tâm Kitô giáo. Sau lễ Dầu, các Cha xứ lấy dầu thánh về xứ để dùng trong năm thay thế cho Dầu cũ. Nên có một nghi thức đón nhận dầu mới như trong một nghi thức cử hành Lời Chúa, trong đó giáo dân tham dự và được nghe đọc Lời Chúa liên quan đến dầu thánh và ý nghĩa của dầu thánh trong việc cử hành

các bí tích Rửa tội, Thêm sức, xức dầu bệnh nhân và Truyền chức thánh.

Trong thánh lễ Dầu, các linh mục cũng nhắc lại các lời khấn trước mặt Đức Giám mục.

2. Lễ tưởng niệm Bữa Tiệc Ly của Chúa Giêsu



THỨ NĂM

Tuần Thánh

Với thánh lễ tưởng niệm bữa tiệc ly này, Giáo Hội bắt đầu Tam Nhật thánh. Ban chiều, vào giờ thuận tiện, cử hành thánh lễ tưởng niệm Bữa tiệc ly của Chúa Giêsu.

Trong thánh lễ này Giáo Hội tưởng niệm ba sự việc

sau đây:

- lập phép thánh thể
- lập chức linh mục
- ban giới răn mới.

Các bài đọc Sách thánh nói lên ba yếu tố trên đây và gợi ý tới mầu nhiệm vượt qua của Chúa Kitô (bài đọc I: Xh 12, 1-8. 11-14), việc lập Bí tích Thánh Thể và chức linh mục (bài đọc II: 1Cr 11, 23-26) và ban giới răn mới và cử chỉ khiêm nhường nên gương cho tất cả, qua nghi thức rửa chân (bài phúc âm: Ga 13, 1-15). Nghi thức rửa chân cũng cho thấy việc Con Thiên Chúa hạ mình cho đến chết để nên hiến tế cho nhân loại, nên gương cho các môn đệ đi theo Chúa Giêsu.

Sau thánh lễ có việc kiệu Thánh Thể sang một nhà tạm để chầu thánh thể. Đây là việc kiệu thánh thể và chầu Thánh Thể duy nhất trong phụng vụ đã có từ lâu đời. Về sau mới có việc rước kiệu và tôn thờ Thánh Thể qua các hình thức tôn thờ khác. Việc chầu Thánh Thể công cộng kéo dài cho tới nửa đêm, sau đó có thể tiếp tục chầu riêng cho tới Lễ nghi ngày hôm sau.

(Còn tiếp 1 kỳ)

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

7 SỰ TỒN HẠI NẶNG NỀ ĐỐI VỚI CƠ THỂ KHI NÓNG GIẬN

BS. Hoàng Tuấn Long

Nóng giận không chỉ nguy cơ phá vỡ các mối quan hệ, làm xấu đi hình ảnh của bản thân, mà còn được biết đến như một “sát thủ giấu mặt” của bệnh tim, đột quỵ và nhiều vấn đề về sức khỏe nghiêm trọng khác.

1. Gây tổn thương cho gan: Có thể chưa biết, khi ta nóng giận, tự khắc cơ thể sẽ sản sinh ra chất “catecholamine”, cùng với ảnh hưởng từ hệ thần kinh trung ương, khi đó, lượng đường huyết trong cơ thể sẽ tăng lên rất cao, từ đó axit béo, độc tố gây hại cho gan và huyết dịch cũng không ngừng được tăng lên.

2. Khiến não nhanh chóng “già” đi: Khi tức giận, não sẽ phải chịu rất nhiều áp lực từ lượng huyết dịch ngày càng đổ rất nhiều về đây, điều này khiến cho lượng huyết dịch trong não tỉ lệ nghịch với lượng oxy cần thiết, gây hại cho não.

3. Tổn thương dạ dày: Khi tức giận, tim sẽ tác động cùng với huyết quản, khiến cho lượng máu trong dạ dày và đường ruột giảm mạnh, làm mất cảm giác ngon miệng và thậm chí còn là nguyên nhân gây ra viêm loét dạ dày.



4. Tổn thương phổi: Khi tức giận, cơ thể sẽ thở nhanh và gấp hơn bình thường, phổi phải hoán đổi khí trong một tần suất quá cao. Lúc này, bao phổi không ngừng khuếch trương, thời gian thu co giảm xuống liên tục, do đó, phổi sẽ không có thời gian điều hòa, nghỉ ngơi mà phải làm việc liên tục. Đây là một nguyên nhân quan trọng gây ra những tổn thương cho lá phổi.

5. Hệ thống miễn dịch bị tổn thương: Khi tức giận cơ thể cũng sẽ tiết ra chất cortisol, nếu không kiềm chế được cơn tức giận, cơ thể sẽ liên tục tạo ra chất này và tích tụ trong một thời

gian dài, gây ra vết thương cho hệ thống miễn dịch của bạn, khi đó sức đề kháng đối với các loại bệnh tật sẽ giảm đi, cơ thể sẽ yếu hơn, dẫn đến tăng nguy cơ nhiễm trùng và thậm chí cả ung thư.



6. Thiếu oxy cho cơ tim: Lượng huyết dịch về tim khi tức giận sẽ chuyển rất nhiều lên não và phần mặt (mặt đỏ, nóng), do đó, lượng huyết dịch cần thiết cho vận hành của tim sẽ giảm đi. Đây là nguyên nhân gây ra hiện tượng thiếu oxy lên tim, làm cho tim co bóp không còn nhịp nhàng như bình thường nữa, có thể gián tiếp dẫn đến bệnh mạch vành hoặc bệnh cơ tim.

7. Các triệu chứng khác: Có rất nhiều cơ chế mà qua đó sự giận dữ mãn tính có thể ảnh hưởng và thậm chí gây nguy hiểm cho sức khoẻ, bao gồm béo phì, đau nửa đầu, trầm cảm, lo âu, khó ngủ, cao huyết áp và đột quỵ, giảm chất lượng của các mối quan hệ, tăng khả năng bạo hành người khác về tình cảm hoặc thể chất hoặc cả hai...

Tức giận thực ra là tự hại chính bản thân mình nhưng vấn đề là những cơn nóng giận thường kéo đến rất bất ngờ. Tuy nhiên, chúng ta có thể tìm cách để chế ngự cơn nóng giận trước khi quá muộn.

7 CÁCH NHẪM CHẾ NGỰ CƠN NÓNG GIẬN

1. Hít thở sâu trong vòng 10 giây: Nghe có vẻ đơn giản nhưng đây lại được đánh giá là một trong những biện pháp khá hiệu quả trong việc kiểm chế sự nóng giận. Khi cảm thấy bức xúc đang tăng lên, hãy dừng lại mọi thứ, nhắm mắt, hít thở sâu trong vòng 10 giây, bạn sẽ nhanh chóng kiểm chế được cảm xúc của mình và lấy lại bình tĩnh.

2. Nghĩ kỹ trước khi nói: Dù đang tức giận đến đâu, muốn “xả” hết mọi thứ bạn nghĩ trong đầu ra đến đâu thì hãy cố gắng suy nghĩ về những gì định nói ra, xem liệu ta có hối hận về nó sau này hay không.

3. Chia sẻ với người khác: Thay vì cố gắng “dẫn mặt” kẻ thù, hãy nói chuyện, tâm sự với người bạn thân của mình, có thể sự tức

giận sẽ giảm đi nhanh chóng và bạn cũng sẽ nhận được những lời khuyên hữu ích từ bạn bè mình đấy.



4. Tìm niềm vui: Đừng cố gắng thể hiện sự tức giận của bản thân qua hành động, lời nói, hãy tìm đến những gì bạn thích, xem một bộ phim hài hước, nghe bản nhạc tử, bạn sẽ thấy yêu đời hơn.

5. Hỏi chắc chắn trước khi nói: Khi bạn không hài lòng về lời nói của người khác, hãy hỏi lại chắc chắn xem ý của họ là gì?, để tránh hiểu nhầm mục đích của mọi người.

6. Xem lại bản thân: Giảm cái tôi của mình xuống: Trong nhiều trường hợp, người khác chỉ muốn điều tốt cho bạn nhưng bạn lại có thể chưa hiểu và nghĩ rằng họ đang bêu xấu mình. Hãy xem lại thái độ, tác phong của bản thân mình xem mình có nên và có đáng tức giận với họ hay không. Nói chung, tức giận là điều không tránh khỏi trong cuộc sống, nhưng với những tác hại mà nó đem đến cho cơ thể thì việc hóa giải thực sự nên hóa giải ngay, hay cố gắng tìm cách kiềm chế theo cách của riêng bản thân.



7. Đọc sách và thiền định: Một cuốn sách hay và hữu ích có thể giúp thoát khỏi những cảm xúc bi quan, cũng nhờ vậy trở nên trầm tĩnh và lạc quan hơn.

Thiền định theo các nhà nghiên cứu gần đây đều khẳng định lợi ích về thiền định còn mang lại sức khỏe cho con người. Theo Viện đại học Cologne (Đức), thiền định giúp người ta bớt nóng nảy, hung hăng, giảm bệnh về tinh thần và ham muốn khống chế, cấm đoán, ngăn cản người khác, giảm tính bất định. Nó làm tăng sức hòa hợp, thân thiện với người khác, biết kính nể người và tự chế mình, tăng sự tự tin, thỏa mãn, khả năng chịu đựng trong tình huống xấu, tăng tính quả quyết, tự tin...

(Theo By Tạp Chí Hoa Kỳ - 14 Tháng Mười Hai, 2017)

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 04/2019	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B38)	12
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	16
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	18
◆ Những điều chưa kể	21
◆ Hành hương mùa Chay	25
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Rửa chân	27
◆ Mùa Xuân đi qua	33
◆ Chúa đã sống lại	36
◆ Ăn trong mùa Chay	40
◆ Lời nguyện tín hữu	42
◆ Thăng trầm của đức tin	47
◆ 7 lý do để xưng tội	50
◆ Đến với LCTX và Hồng ân được chữa lành (tt và hết)	52
◆ LCTX trong Thánh kinh (tt và hết)	55
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Phụng vụ Tuần Thánh	57
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ 7 sự tổn hại nặng nề đối với cơ thể khi nóng giận	61